

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
ALLIS CHALMERS, BUDA							
Tractors (Crawler)							
H3, HD3, HD7	Tractor #937 and up		1	TT218-180		-	Inc.
H4, HD4		61-69	1	TT1-180		-	TTG36
HD5A, HD5B, HD5D, HD5E, HD5F, HD5G		49-69	1	TT1-180		-	TTG36
HD6A, HD6B, HD6EP, HD6G, HD7G	Eng. #6-16982 and up		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
HD11B, HD11C, HD11EC, HD11EP, HD11ES	Prior to Tractor #437		2	TT218-180		-	Inc.
HD11B, HD11C, HD11EC, HD11EP, HD11ES	Eng.#10-7976 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
HS11F, HD11FC, HD11G, HD11GC, HD11S	Prior to Tractor #437		2	TT218-180		-	Inc.
HS11F, HD11FC, HD11G, HD11GC, HD11S	Eng.#10-7976 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
HD10	Tractor #1180 and up		1	TT218-180		-	Inc.
HD14	Tractor #906 and up			TT218-180		-	Inc.
HD16, HD16A, HD16AC, HD16D, HD16DC			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
HD21, HD21A, HD21F, HD21G, HD21GP, HD21P	Eng. #21-3683 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
HD41			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Tractors (Wheel)							
D10, D12, D15, D17, D19, 140, 160G, D17D, D19D			1	TT218-180		-	Inc.
D21, 190G, 190D, 190XT-D, 190XT-G, 190XT-L			1	TT1-180		-	TTG36
W, WC, WD, WF		33-55	1	TT2-180		-	TTG20U
WD45, WD45D		54-69	1	TT218-180		-	Inc.
B, IB, C, CA	with bypass	41-58	1	TT218-180		-	Inc.
D30, D40			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
T16D	Eng. 118802 to Tractor #1909		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
T16D	Tractor #1910 and up		1	TT1-180		-	TTG36
Loaders (Rubber Tyre)							
TL10	Prior to eng. #45-1001-G		1	TT2-180		-	TTG20U
TL11				TT2-180		-	TTG20U
TL10	Eng. #17-1001-M and up		1	TT218-180		-	Inc.
TL10D, TL11D				TT218-180		-	Inc.
TL12D	Prior to Tractor #2003		1	TT218-180		-	Inc.
TL12D	Tractor #2003 and up		1	TT1-180		-	TTG36
TL14, TL14A, TL14D, TL14DA	Tractor #101 to #1525		1	TT218-180		-	Inc.
TL124D	Eng. #118803 and up		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TL16	Tractor #101 to #1800		1	TT218-180		-	Inc.
TL16D	Tractor #1801 to #1909		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TL16D	Tractor #1901 and up		1	TT1-180		-	TTG36
TL20D, TL30D	Eng. #124119 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TL40D			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TL545, TL545D, TL645D			1	TT1-180		-	TTG36
Scrapers							
TR260, TR260P, TS260, TS260D, TS260E, TS260P	Eng. #936-1100 and up - inc. all units with #19000 eng.		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TS360	Eng. #493 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
TS460, TS460B, TS560, TS560D			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
Combines							
66, 72, 90			1	TT218-180		-	Inc.
Graders							
AD3, AD4	Grader #295 and up		1	TT218-180		-	Inc.
AD30			1	TT218-180		-	Inc.
BD2, BD3			1	TT1-180		-	TTG20U
Model D	Prior to Grader #3370		1	TT2-180		-	TTG20U
Model D	Grader #33370 and up		1	TT218-180		-	Inc.

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
ALLIS CHALMERS, BUDA – Graders cont.							
Model DD	Prior to Grader #2573		1	TT218-180		-	Inc.
Model DD	Grader #2573 and up		1	TT1-180		-	TTG20U
145, 145T	Eng. #145-594 and up		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
M70			1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
M100, M100B			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
Fork Lift Trucks (Petrol and LPG)							
F30, F40, F50, F60, F70, F80, FL30, FL40, FL50			1	TT1-180		-	TTG20U
FL60, FL70, FL80, FT20, FT25, FT30, FT40, FTL20			1	TT1-180		-	TTG20U
FTL25, FS60, FS70, FS80, FSL60, FSL70, FSL80			1	TT1-180		-	TTG20U
Fork Lift Trucks (Diesel)							
FD30, FD40, FD50, FD60, FD70, FD80, FDX30, FDX40			1	TT1-180		-	TTG20U
FDX50, FDX60, FDX70, FDX80, FSD60, FSD70, FSD80			1	TT1-180		-	TTG20U
Engines (Petrol)							
G138, G201, W226			1	TT2-180		-	TTG20U
G125, G139, G149, G160, 4B182, G226, G262			1	TT218-180		-	Inc.
G2200, G2500, G2800		To-71	1	TT1-180		-	TTG36
Engines (Diesel)							
4BD153, 4DA153, 4DA182, 6BD230, D262, 6BD273, 6DA273			1	TT218-180		-	Inc.
D2200, D2500, D2800, 2900, 3400, 3500			1	TT1-180		-	TTG20U
6000, 7000	Ser. #7-16982 and up		1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
10000	Ser. #10-7976 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
11000	Ser. #124119 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
15000, 16000, 16000 & 16000H	Ser. #16-4408 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
19000, 21000, & 21000H	Ser. #21-3683 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
2500			2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
ARMSTRONG - SIDDELEY							
234, 236, 346, Star			1	TT1-180		-	TTG20U
J.I. CASE (Petrol and LPG)							
D, L, Series		52-55	1	TT2-180		-	TTG20U
400 Series		55-58	1	TT218-180		-	Inc.
700B, 800B, 730, 830, 940 Series	LPG only		1	TT218-180		-	Inc.
700BD, 800BD, 730, 830 and 900 Series, 1000D			1	TT218-180		-	Inc.
W7, W9, W10, W12, W14, W18, W24, W26B			1	TT218-180		-	Inc.
300, 430, 530, 580 and 630 Series			1	TT1-180		-	TTG20U
750, 850, 1150, 1150B			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
1370			1	TT1-180		-	TTG20U
CATERPILLAR							
Crawler Tractors							
D3			1	TT2-180		-	TTG29U
D7E	Ser. #47A1737 and up, #44A4634 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D8H	Ser. #36A4469 and up, #46A7096 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D8K	Ser. #17S and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D9	Ser. #91J, 99J, #66A4228 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Wheel Tractors							
619	Ser. #61F528 and up, #62F194 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
621	Ser. #23H		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CATERPILLAR – Wheel Tractors cont.							
627	Ser. #50K, 54K, 68M, 69M		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
630B	Ser. #14G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
631B	Ser. #13G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
632	Ser. #14G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
633	Ser. #44J, 66M		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
637	Ser. #65M, 79P		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
637	Ser. #64M, 91N, 92N		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
641	Ser. #64F1 and up, #41M, 65K		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
650	Ser. #63F1 and up, #77F, 58K		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
651	Ser. 333G1 and up, 367K, 44M		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
657	Ser. #19G1 and up, #20G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
657	Ser. #31G1 and up, #68K, 47M, 53K		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
660	Ser. #77F1 and up, #90F1 and up, #58K		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
666	Ser. #19G1 and up, #20G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
666	Ser. #77F, 64H-32G		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
773	Ser. #63G		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
824, 825	Ser. #29G1 and up and #43E		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
834, 835	Ser.36H, #43N, 44N		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Motor Graders							
16	Ser. #49G1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Traxcavators							
910	Ser. #80U1 and up		1	TT2-180		-	TTG36
931			1	TT2-180		-	TTG36
966B	Ser. #75A1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
980	Ser. #42H1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
980B Series			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
980	Ser. #89P		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
983			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
988	Ser. #87A1, 78P		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
988B	Ser. #50W and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
992	25K Series		3	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Pipe Layers							
571	Ser. #64A72 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
572E	Ser. 65A65 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
583H	Ser. #61A87 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Engines (Industrial and Construction)							
D333B	Ser. #79B1 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D342C	Ser. #31B3617 and up, #49B467 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D343	Ser. #62B1 to #62B1868		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
D343C and D343D	Ser. #46B870 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CATERPILLAR – Engines (Industrial and Construction) cont.							
D343	Ser. #77B1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
D353, Series C-D	Ser. #46B1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
G353D	Ser. #64B1 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
D379	Ser. #68B1 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
G379	Ser. #72B1 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Engines (Marine)							
D330	Ser. #57B1 and up, #86B1 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D330A	Ser. #51B1 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D330B	Ser. 382B1 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D333B	Ser. #82B1 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D343	Ser. #33B1 and up		2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
D379	Ser. #69B1 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D398	Ser. #67B1 and up, #76B888 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D398	Ser. #66B700 and up, #73B1 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
G398	Ser. #73B1 and up		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D3400	Ser. #IN7001 and up		2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
D4400	Ser. #IN4001 and up		2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
D4600	Ser. #IN1 and up		2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
Engines (Truck)							
769	Ser. #99F1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D348	Ser. #57K, 98N		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
1140	Ser. #36B1 and up		2	TT234-180		-	TTG28/ 20U
1145	Ser. #97B1 and up		2	TT234-180		-	TTG28/ 20U
1150	Ser. #96B1 and up		2	TT234-180		-	TTG28/ 20U
1160	Ser. #95B1 and up		2	TT234-180		-	TTG28/ 20U
1673	Ser. #74B109 and up		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
1673B	Ser. #74B1 and up, #69D		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
1674	Ser. #94B		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
1676	Ser. #54B		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
1693	Ser. #65B1 and up		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
3204			1	TT2-180		-	TTG36
3116, 3208			2	TT234-180		-	TTG28/ 20U
3406			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
3408			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
3176, 3412			as req'd	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
3508, 3512, 3516			4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
CHEVROLET							
Petrol Engines							
V8 6.0L, 7.0L	366, 427 cu. in. eng.	69-96	2	TT224-180		-	TTG63
4.3L	262 cu. in. eng.	90-92	1	TT1-180		-	TTG13
8 Cyl. 5.7L	350 cu. in. eng.	83-91	1	TT1-180		-	TTG13
8 Cyl. 4.8L	292 cu. in. eng.	83-89	1	TT1-180		-	TTG13
8 Cyl. w/4BBL	exc. 366, 427 cu. in. eng.	80-82	1	TT1-180		-	TTG13

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CHEVROLET – Petrol Engines cont.							
All	exc. V8 366, 427 cu. in. eng.	67-79	1	TT1-180		-	TTG13
V6		66-75	2	TT1-180		-	TTG13
6 Cyl. Only		67-79	1	TT1-180		-	TTG13
All (exc. Air Injection Reactor)	V6 eng., V8 366, 427 cu. in. eng.	67-79	1	TT1-180		-	TTG13
All with Air Injection Reactor	exc. V6 eng. V8 366, 427 cu. in. eng.	67-79	1	TT1-180		-	TTG13
60-80, 600-800 Series w/366 eng.		66-68	2	TT224-160		-	TTG20U
All (exc. Air Injection Reactor)	Series 20-30 Step Van w/250 cu.in.eng.		1	TT1-180		-	TTG13
All V6 eng. and 427 eng.		66	1	TT1-180		-	TTG13
All Series 20-30 step Van w/250 or 230 cu in. 8 Cyl. eng.		64-68	1	TT218-180		-	Inc.
All (exc. Series 20-30 Step Van)	w/230 cu.in. 6 Cyl. eng.	65	1	TT1-180		-	TTG9
All 292 cu. in. 6 Cyl. eng.		63-64	1	TT218-180		-	Inc.
All (exc. Series 60)	w/327 cu. in. V8 eng., or 261 cu. in. 6 Cyl.	62-63	1	TT1-180		-	TTG9
All w/348 and 409 cu. in. B8 eng. 1st design.		62-63	1	TT1-180		-	TTG9
All Series 60 w/327 cu. in. V8 eng. or 261 cu. in.			1	TT218-180		-	Inc.
6 Cyl. eng., 348 & 409 cu. in. V8 eng. 1st design		62-63	1	TT218-180		-	Inc.
All (exc. 322 cu. in. V8 eng., 10F)	and engines w/bypass stat	59-61	1	TT1-180		-	TTG9
All w/bypass stat	exc. 322 cu. in. V8 eng. 10F	59-61	1	TT218-180		-	Inc.
All w/std. trans.	exc., 322 cu.in. V8 eng. 10F	37-58	1	TT1-180		-	TTG9
Diesel Engines							
6.5L (F) (P) (S)		92-94	1	TT332-180		-	-
8.2L		80-on	2	TT266-180		-	-
6.2L All		82-93	1	TT2-180		-	TTG36
Series 80	exc. w/DH478, DH637 eng.	62-91	2	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG20U
Series 50-80	w/D351, D478, DH478, D637, DH637 eng.	66-91	2	TT1-180		-	TTG20U
Series 50-60	exc. w/D351, D478, DH478 eng.	62-88	1	TT219-180		-	TTG20U
350 cu. in. eng., 5.2L, 2.2L		76-88	1	TT1-180		-	TTG10
CHRYSLER							
Petrol Engines							
All V8 eng.		79-91	1	TT1-180		-	TTG9
H170, HB170, H225, HB225		62-88	1	TT1-180		-	TTG9
H237.5, HB237.5, HC237.5, HT237.5, H318, HB318			1	TT2-180		-	TTG36
HC318, HT318, H426, HB426, HC426		62-80	1	TT2-180		-	TTG36
H361, HB361, HC361, HT361, H413, HB413, HC413, HT413		62-68	1	TT2-180		-	TTG36
908A, 931		62-67	1	TT218-180		-	Inc.
30, 31, 32, 33		54-67	1	TT218-180		-	Inc.
52, 53, 54, 56		54-67	1	TT2-180		-	TTG36
16, 24		52-58	1	TT218-180		-	Inc.
13, 14, 15, 22		49-55	1	TT2-180		-	TTG20U
5, 6, 7, 9, 19, 20		48-55	1	TT218-180		-	Inc.
CITROEN							
Engines							
4X 192 T23, 449, 407, P4			1	TT1-180		-	TTG20U
Trucks							
Citroen 23 Petrol			1	TT238-170		-	-
Citroen 23 Diesel			1	TT1-180		-	TTG20U
Tube HY, HZ, HVP, Tube H1200, HYV1200, H1500Kg.			1	TT238-170		-	-
Tube 1000, 1500 Petrol & Diesel.			1	TT238-170		-	-
Idénor Models - all.			1	TT238-170		-	-
JD Utilaire			1	TT238-170		-	-
350, 370, 450 Petrol only.			1	TT238-170		-	-
COCKSHUT							
162 cu. in. & 240 cu. in.			1	TT1-180		-	TTG20U
Model 40		52-56	1	TT218-180		-	Inc.

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CONTINENTAL							
Petrol Engines							
N4062, Y4069, Y4091, F4124, F4140, F4162, G4093			1	TT1-180		-	TTG20U
F6188, F6209, F6226, F8244, FO8226			1	TT1-180		-	TTG20U
M6271, K6271, M6290, K6290, M6330, B6371, B6427			1	TT2-180		-	TTG20U
K6330, K6363, T6371, T6427, T6478, U6501			1	TT218-180		-	Inc.
R8613, R6572, R6602, V8603, S6749, S6820			1	TT218-180		-	Inc.
Industrial Engines - Petrol							
N58, N82, Y89, Y91, Y112, F124, F135			1	TT1-180		-	TTG20U
F140, F162, F186, F209, F226, F244			1	TT1-180		-	TTG20U
Z129, Z134, G134, G157, G174			1	TT1-180		-	TTG20U
G193, E201, E208, E233, E242, H227			1	TT1-180		-	TTG20U
H243, H260, H277, J382, J403, G193-2237, 8427-198, 218			1	TT1-180		-	TTG20U
M330-246P, 293, 301P, 320, 327P			1	TT2-180		-	TTG20U
340P, 349, 350, 362P, 451, 471P			1	TT2-180		-	TTG20U
B371, M271, M290, B427-193P, 199P, 203, 208P, 210			1	TT2-180		-	TTG20U
G193-STD, 202, 2201, 2204, 2218, 2224, B427-125			1	TT218-180		-	Inc.
242, 506, M363, K363, T371, T427, U501			1	TT218-180		-	Inc.
R513, R572, R206, V803, S749, S820			2	TT218-180		-	Inc.
Diesel Engines							
ZD129, ZD144, GD157, GD174, GD193, ED201, ED208, ED223			1	TT1-180		-	TTG20U
ED243, ED260, ED277, JD382, JD403, GD4193			1	TT1-180		-	TTG20U
KD363, TD427, TD6427			1	TT218-180		-	Inc.
RD572, RD600, VD603, SD802, SD6802			2	TT218-180		-	Inc.
CUMMINS							
Diesel Engines							
Cummins eng. 210 Lineal 992-994			1	TT342-165		-	TTG20U
B Series : 4 & 6 cyl. - 102			1	TT380-180		-	-
B Series : 4 & 6 cyl. - 114			1	TT342-170	or	TT342-180	TTG20U
B Series 5.9L 8 cyl.			1	TT233-180		-	TTG20U
C Series, 4 cyl.	B, BI, I, IP Type	3/51 on	1	TT1-180		-	TTG20U
C-90, C-105, C-140		3/51 on	1	TT1-180		-	TTG20U
C Series, 8 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
C-180, CF-160, CR-160, C-175, C-180, C-190		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
C-200, C-240		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
C Series, 8 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
C-180, CF-160, CR-160, C-175, C-180, C-190		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
C-200, C-240		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
H Series: 4 & 8 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	1	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
H, HA, HB, HF HHR, HHRF, HHRS, HR, HRC		to 1/55	1	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
HRF, HRS, HS, H-135, H-160, HU-170		to 1/55	1	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
H Series: 4 & 8 Cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
H, HA, HB, HF HHR, HHRF, HHRS, HR, HRC		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
HRF, HRS, HS, H-135, H-160, HU-170		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
J Series: 4 cyl.	B, BI, I, IP, P, G, Type	3/61 on	1	TT1-180		-	TTG20U
J-70, J-80, J-120		3/61 on	1	TT1-180		-	TTG20U
J Series: 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
J, JF, JN, JNR, JNS, JS, JT, JT-10, JT-15, JT-20		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
JN-130, JNF-130, JNR-100		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
J Series: 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
J, JF, JN, JNR, JNS, JS, JT, JT-10, JT-15, JT-20		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CUMMINS – Diesel Engines cont.							
JN-130, JNF-130, JNR-100		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
L Series: L-10	exc. low flow cooling		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
L Series: L, LR, LRT			3	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
N Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NFT, NRT, NRTO, NT, NTC, NTE, NTO		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NT-185, NT-180, NT-200, NTC-230, NTE-235		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NT-280, NT-300, NT-310, NT-335, NTC-250		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NTC-290, NTC-335, NTC-350, NTC-370, NT-380		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NTC-400, NT-420, NT-855, N-927		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
Power Torque 270, 300D formula 230, 250, 270, 290		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
N Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NFT, NRT, NRTO, NT, NTC, NTE, NTO		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NT-185, NT-180, NT-200, NTC-230, NTE-235		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NT-280, NT-300, NT-310, NT-335, NTC-250		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTC-290, NTC-335, NTC-350, NTC-370, NT-380		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTC-400, NT-420, NT-855, N-927		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Power Torque 270, 300D formula 230, 250, 270, 290		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NH, NHC, NHE, NHS, NHRS, NR-180, NH-180		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHE-180, NH-195, NHE-195, NH-200, NH-220		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHE-220, NHE-225, NHF-240, NH-230, NH-250		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHC-250, NHCT-270		to 1/55	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NH, NHC, NHE, NHS, NHRS, NR-180, NH-180		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHE-180, NH-195, NHE-195, NH-200, NH-220		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHE-220, NHE-225, NHF-240, NH-230, NH-250		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHC-250, NHCT-270		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHH, NHHS, NHHRS, NHHRT, NHHRTO, NHHT		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHHTO, NHH-180, NHH-220		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHH, NHHS, NHHRS, NHHRT, NHHRTO, NHHT		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHHTO, NHH-180, NHH-220		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
C, H, J,N,NH, NHH Series	Engines built to Military specification	1/55 -3/61	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTA-360, NTA-370, NTA-400, NTA-420, NTA-844			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NVH Series: 12 cyl.	BI, CI, I, G Type	3/61 on	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NVH, NVHS, NVH-450		3/61 on	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
K Series: KT-450, KT-1150, KTA-1150			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
K Series: KT-2300, KTA-2300			4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V/12 Series and NVH Series	Engines built to Military specification	1/55 -3/61	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CUMMINS - Diesel Engines cont.							
V8R-180CI, V8-185CI, V6-200CI, V8-240CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V8-265CI, V8-265IP, V8-555, VT-555, VTF-555			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V12-400CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V8-350B, V8-350BI, V8-350CI, V8-350IP, VT6-430B			2	TT8400-180P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
VT8-430BI, VT8-430CI, VT8-430IP, V8-460BI			2	TT8400-180P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
V903, VT903, VT903M			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V12-522BI, V12-525CI, V12-625G, V12-550BI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
VT12-600G, VT12-700BI, VT12-700CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
VT12-700I, VT12-700G			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
N Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NFT, NRT, NRTO, NT, NTC, NTE, NTO		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NT-185, NT-180, NT-200, NTC-230, NTE-235		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NT-280, NT-300, NT-310, NT-335, NTC-250		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NTC-290, NTC-335, NTC-350, NTC-370, NT-380		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NTC-400, NT-420, NT-855, N-927		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
Power Torque 270, 300D formula 230, 250, 270, 290		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
N Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NFT, NRT, NRTO, NT, NTC, NTE, NTO		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NT-185, NT-180, NT-200, NTC-230, NTE-235		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NT-280, NT-300, NT-310, NT-335, NTC-250		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTC-290, NTC-335, NTC-350, NTC-370, NT-380		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTC-400, NT-420, NT-855, N-927		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Power Torque 270, 300D formula 230, 250, 270, 290		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI, CI, I, IP, P, G Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NH, NHC, NHE, NHS, NHRS, NR-180, NH-180		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHE-180, NH-195, NHE-195, NH-200, NH-220		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHE-220, NHE-225, NHF-240, NH-230, NH-250		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHC-250, NHCT-270		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NH, NHC, NHE, NHS, NHRS, NR-180, NH-180		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHE-180, NH-195, NHE-195, NH-200, NH-220		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHE-220, NHE-225, NHF-240, NH-230, NH-250		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI Type	to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHH, NHHS, NHHRS, NHHRT, NHHRTO, NHHT		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHHTO, NHH-180, NHH-220		to 1/55	2	TT2-170	or	TT2-180	TTG20U
NHH Series: 4 & 6 cyl.	B, BI Type	3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHH, NHHS, NHHRS, NHHRT, NHHRTO, NHHT		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NHHTO, NHH-180, NHH-220		3/61 on	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
C, H, J,N,NH, NHH Series	Engines built to Military specification	1/55 -3/61	1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NTA-360, NTA-370, NTA-400, NTA-420, NTA-844			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
NVH Series: 12 cyl.	9BI, CI, I, G Typer	3/61 on	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
CUMMINS - Diesel Engines cont.							
NVH, NVHS, NVH-450		3/61 on	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
K Series: KT-450, KT-1150, KTA-1150			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
K Series: KT-2300, KTA-2300			4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V/12 Series and NVH Series	Engines built to Military specification	1/55 -3/61	2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V8R-180CI, V8-185CI, V6-200CI, V8-240CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V8-265CI, V8-265IP, V8-555, VT-555, VTF-555			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V12-400CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V8-350B, V8-350BI, V8-350CI, V8-350IP, VT6-430B			2	TT8400-180P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
VT8-430BI, VT8-430CI, VT8-430IP, V8-460BI			2	TT8400-180P	or	TT8400-180P	TTG67+ TTG20U
V903, VT903, VT903M			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
V12-522BI, V12-525CI, V12-625G, V12-550BI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
VT12-600G, VT12-700BI, VT12-700CI			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
VT12-700I, VT12-700G			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
DAF							
Engines							
DE 385, BA475, BB475, DA475		73-on	1	TT230-180		-	TTG20U
DD475, DD575, DF615, DT615		73-on	1	TT230-180		-	TTG20U
DH825, DBH825, DU825			1	TT230-180		-	TTG20U
DK1160 (212 PS), DKA1160 (230 PS)			1	TT230-180		-	TTG20U
DKD1160, DKDL1260, DKDX1260			1	TT230-180		-	TTG20U
DHS825, DHT825, DHTD826			1	TT248-170		-	TTG20U
DKA1160 (260 PS), DKL1160 (205 PS)			1	TT248-170		-	TTG20U
DKS1160 (320 PS), DKS1160 E (280 PS)			1	TT248-170		-	TTG20U
DKT1160 (290 PS), DKTD1160			1	TT248-170		-	TTG20U
DKX1160 (330 PS), DKTD2160, D2800			1	TT248-170		-	TTG20U
Type 95			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
Trucks							
FA 700 DE			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 900DE, DD, DT, BDT			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 1200 DA, DD, DF, DT 1200 DF			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 1300 DF			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 1400 DF, DT, FT 1400 DF, DT			1	TT230-180		-	TTG20U
F 1600, FA 1600 DF, DT, DTD, DSD			1	TT230-180		-	TTG20U
FT 1600 DF, DT			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 1800 DT, FAV 1800 DT			1	TT230-180		-	TTG20U
F 2000, FA 2000 DH, DHB			1	TT230-180		-	TTG20U
FM 2000 DH, FT 2000 DH, DHB			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 2100 DH, DHT, DHTD			1	TT248-180		-	TTG31
FA 2150 DHT, DHTD			1	TT248-180		-	TTG31
FA 2200 DU, FAR 2200 DU			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
FAT 2200DU			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
FMT 2200 DU, FT 2200 DU			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
FAZ 2205 DU			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
FA 2300 DHT, FT 2300 DHT			1	TT248-170	or	TT248-180	TTG31
FAG 2305 DHT, FAT 2335 DHT			1	TT248-170	or	TT248-180	TTG31
A 2400 KD-420			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
AS 2400 DK-505/548			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
ATE 2400 DK-484			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
T 2400 DK-335/370			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
V 2400 DK-430			1	TT230-170	or	TT230-180	TTG20U
FA 2500 DHS, FT 2500 DHS			1	TT248-170	or	TT248-180	TTG31
FAR 2500 DHS			1	TT248-170	or	TT248-180	TTG31
FAG 2505 DHS			1	TT248-170		-	TTG31

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
DAF - Truck cont.							
FAT 2525 DHS			1	TT248-170		-	TTG31
AS 2600 DKA-410			1	TT230-180		-	TTG20U
AT 2600 DKA-460			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 2600 DK/DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
FAS 2500 DK/DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
FAT 2600 DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
FT 2600 DK/DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
FTS 2600 DK/DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
FTT 2600 DKA			1	TT230-180		-	TTG20U
P 2600 DKA-310/380			1	TT230-180		-	TTG20U
PS 2600 DKA-310			1	TT230-180		-	TTG20U
TT 2600 DKA-350			1	TT230-180		-	TTG20U
FA 2800, FA 2800 DKS, DKSE, DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FAR 2800 DKS, DKSE, DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FAT 2800 DKS. DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FTR 2600 DKS, DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FTT 2800 DKS, DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FT 2805 DKSE, DKTD			1	TT248-180		-	TTG31
FA 3300 DKX, FT 3300 DKX			1	TT248-180		-	TTG31
FAR 3300 DKX			1	TT248-180		-	TTG31
FT 3305 DKX			1	TT248-180		-	TTG31
FAT 3325 DKX, FTT 3325 DKX			1	TT248-180		-	TTG31
FTT 3328 DKX			1	TT248-170		-	TTG31
DIAMOND T							
DT and XL			1	TT2-180		-	TTG20U
DIVCO							
Serial No. before 62500			1	TT1-180		-	TTG20U
40B, 40C, 50C, 50D, 70B			1	TT2-180		-	TTG20U
40E, 40F, 50E, 50F, 70C, 70D, 200C			1	TT2-180		-	TTG20U
206C, 206D, 306D, 306F			1	TT2-180		-	TTG20U
DODGE							
Diesel Engines							
5.9L	Cummins	89-93	1	TT233-180		-	TTG20U
MMC 243		78-86	1	TT228-180		-	TTG9
8 Cyl. 672, 743 eng.	with water Manifold		2	TT2-180		-	-
Petrol Engines – 6 Cylinder:							
All		69-on	1	TT1-180		-	TTG9
170, 225	cu. in. eng.	61-68	1	TT1-180		-	TTG9
251	cu. in. eng.	60-82	1	TT2-180		-	TTG36
230	cu. in. eng.	57-60	1	TT2-180		-	TTG36
B1, B2, B3, B4 Series							
B2, B3, B4 Series	after Ser. No. 13721560	50-56	1	TT2-180		-	TTG36
1/2, 3/4 Ton B, C	after eng. No. T172-100902	50-53	1	TT2-180		-	TTG36
1 Ton D		50-53	1	TT2-180		-	TTG36
13/4 through 4 Ton R.T.V.Y		48-53	1	TT2-180		-	TTG36
C1 and C3 Series							
1/2 through 1 1/2 Ton	Models B, C, D, F	50-56	1	TT2-180		-	TTG36
2 through 4 Ton	Model Y	54-56	1	TT2-180		-	TTG36
K, L, M, P Series							
1/2. 3/4 Ton 100, 170, 200, 225		61-68	1	TT1-180		-	TTG9
1. 1 1/2 2 Ton 300, 400, 500 with 225 engines		61-68	1	TT1-180		-	TTG9
1. 1 1/2 2 Ton 300, 400, 500 with 251 engines		61-68	1	TT2-180		-	TTG36
1/2. 3/4 Ton 100, 200		57-60	1	TT2-180		-	TTG36
300 except W300		58-60	1	TT2-180		-	TTG36
1 1/2 Ton 400 with forward control		58-60	1	TT2-180		-	TTG36
Petrol Engines – 8 Cylinder							
All		79-88	1	TT1-180		-	TTG9
All	exc. 361, 413 cu. in. eng.	69-78	1	TT2-180		-	TTG36
All		61-68	1	TT2-180		-	TTG36
C1, C3 Series							
1/2 through 2 1/2 Ton B, C, D, F, G, J, K		54-56	1	TT2-180		-	TTG36

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
DODGE cont.							
K, L, M, P Series							
1/2 through 2 1/2 Ton 100, 200, 300, 400, 500, 600		58-60	1	TT2-180		-	TTG36
3 through 5 Ton 700, 800, 900, 1000		60-84	1	TT2-180		-	TTG36
R, RR, S Series							
1/2 through 5 Ton 100 through 1000		61-77	1	TT2-180		-	TTG36
FEDERAL							
With Continental engines 22R, 674, T671, B6427			1	TT2-180		-	TTG20U
With Hercules JXE3 engines			1	TT2-180		-	TTG20U
FERGUSON							
All		55-57	1	TT1-180		-	TTG20U
FIAT - Allis							
AD4, AD14, AD14B, AD20			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
BD14, BD20			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FA120, FA200			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FB7, FB7B, FB7CM, FD5, FD9, FE12, FE12R, FE14			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FE16, FE18, FE18R, FL4, FL4C, FL4D, FL4L, FL4N			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FL5, FL7, FL14, FL14B, FL14C, FR7, FR9, FR10			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FR10B, FR12, FR12B, FR12C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
65B, 4, 14C, 20, 545B, 605B			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
S15, S15B, S15B.HD, S15B.LC, S60			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FL20 - FD20			1	TT235-180		-	-
AD12 - B12 - BD12 - BD12L - FL12			1	TT289-174P		-	-
AD18 - BD18			1	TT289-174P		-	-
FD30 - FD30B - FR35			1	TT248-174		-	TTG31
AD12, AD12L, AD18, BD12, BD12L, BD18, FL12			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
AD5, AD6, AD7, FL6, FL7.1, FL8			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
FIAT (Engines)							
203, 213, 220, 221, 230			1	TT289-174P		-	-
8220, 12			1	TT278-180		-	-
FIAT (Tractors)							
55.46, 55.46DT, 65.46, 65.46DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.46E, EDT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
85.55C, 95.55C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.65C, 55.65CM, 70.65C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
45.66, 45.66DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.66, 55.66DT, LP, F, V, DTF			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
70.66, 70.66DT, LP, F, DTF, DTPL			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.66, 80.66DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.90, 55.90DT, 60.90, 60.90DT, 70.90, 70.90DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.90, 80.90DT, 90.90, 90.90DT, 100.90, 100.90DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
115.90, 115.90DT, 130.90 Turbo, 130.90DT Turbo			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
140.90 Turbo, 140.90DT Turbo			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
250.90C - 255.90C, 300, 300DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
350, 350.91C, 350DT, 355C, 355.91C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
420, 420DT, 450.90C, 450.93C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
455.90C, 455C Super, 460, 460DT, 465C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
466, 466DT - 470, 470DT Super			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
480, 480.90C, 480.8, 480.8DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
500, 500DT, 500S - 505C, 505C, Super			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
540, 540.90C, 540DT, 540S, 550.90C - 556			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
555.90C, 565C - 566, 566DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
570, 570DT, 570V, 570F, 570DTF			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
580, 580DT, 600, 600DT - 605S			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
640, 640.90, 640DT, 655, 655C, 666			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
666DT - 670DTF, 680, 680DT - 765C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
766, 766DT - 780, 780.90, 780DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
855 - 880 - 900.91C - 955C Super			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
FIAT (Tractors) cont.							
980, 980DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
1000, 1000.90C, 1000DT Super, 1000S, 1000DTS			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
1180, 1180DT - 1280, 1280DT, 1380, 1380DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
A40 / A40DT / A65 / A65DT / A90 / A90DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
A100 / A100DT / A140 / A140DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
45.66 / 45.66DT / 55.66 / 55.66DT - LP - F - V - DTF			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
70.66 / 79.66DT / LP - F - DT - DTLF, 80.66 / 80.66DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.46 / 55.46DT, 56.46 / 56.46D, 85.55C / 95.55C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.65C / 55.65CM / 70.65C / 80.46E - EDT,			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
C80.50 / C80.56 / C80.56M, 80.50V - F - DT / 80.65C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.66E - EDT, C80.66 / C80.66M, R80.70F / R80.70DTF			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.79 Special -N -L, 80.76E - EDT / C80.76, 55.90			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
55.90DT / 60.90 / 60.90DT / 70.90 / 70.90DT			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.90 / 80.90DT / 90.90 / 90.90DT / 100.90			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
100.90DT / 115.90 / 115.90DT, 130.90 Turbo			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
130.90DT Turbo, 140.90 Turbo / 140.90DT Turbo			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
250, 255, 350, 355C, 400, 450, 455Cl, 500, 505C, 550			1	TT231-180	or	TT231-192	TTG29U
555, 600, 605C, 1000, AD4, FL4, FL4C, FL14, TL5			1	TT231-180	or	TT231-192	TTG29U
615, 700C, 715C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
70C			1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
211, 220, 221, 231, 241, 251, 411, 421, 431, 441, 451			1	TT1-180		-	TTG29U
Series 415, Series Diamante 425			1	TT1-180		-	TTG29U
FORD							
Petrol Engines – 6 Cylinder							
B, C, F, N 550-600	300 cu. in. HD	65-84	1	TT244-180		-	TTG6
B, C, F, N, P100-600	240,300cu.in.exc300HD	65-84	1	TT242-192		-	TTG6
E100, P100	144, 170, 200 cu. in.	64-84	1	TT242-192		-	TTG6
E100, P100	144, 170, 200 cu. in.	61-63	1	TT1-180		-	TTG9
F1 thru F6, B,C,F,N, P100-600	215,223,262 cu.in	52-64	2	TT2-180		-	-
F6, B,C, F600, F700	254 cu. in.	50-53	1	TT2-180		-	TTG61
Petrol Engines – 8 Cylinder							
429, 370 cu. in.		79-94	2	TT225-180		-	TTG20U
360, 390 cu. in.		68-81	1	TT1-180		-	TTG13
330HD, 359, 361HD, 391HD, 389, M450-500 w/460cu.in		71-80	1 or 2	TT225-180		-	TTG64
B, C, CT, F, N, T500-800	330, 361, 391 cu. in.	64-72	1	TT2-195		-	TTG36
F100-350	352 cu. in.	65-68	1	TT2-195		-	TTG36
B, C, F, N, P, T100-700	239, 256, 272, 292 cu. in.	54-64	1	TT2-180		-	TTG37
8 Cyl. F7, F8, B, C, CT, F, N, T700-900 Series	279,302,317,332 cu.in	52-63	1	TT218-180		-	Inc.
Diesel Engines							
5.9L (360 cu. in.)	Cummins eng.	92-93	1	TT233-180		-	TTG61
6.6L, 7.8L		86-94	1	TT228-180		-	TTG34/20U
7.5L		83-93	1	TT244-180		-	TTG20U
7.3L		83-93	1	TT244-180		-	TTG62
6.9L		83-88	1	TT1-180		-	TTG9
8.2L		80-87	1	TT266-180		-	TTG20U
4 cyl. Series P350/500	220, 242 cu. in.	63-86	1	TT1-180		-	TTG9
6 cyl. Series C, N600/700	330, 363 cu. in.	62-86	1	TT1-180		-	TTG9
L4-2.2L Ranger, L4-2.3L		83-88	1	TT228-180		-	TTG34/20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
FORD cont.							
Tractors (Petrol and Diesel)							
500, 600, 700, 750, 800, 900, 1800, 2000, 2100, 3000		53-93	1	TT1-180		-	TTG20U
3400, 3500, 4000, 4100, 4400, 4500, 5000, 6000		53-93	1	TT1-180		-	TTG20U
7000, 8000, 9000 Series		53-93	1	TT1-180		-	TTG20U
Loaders (Petrol and Diesel)							
712, 720, 724, 725, 730, 740			1	TT1-180		-	TTG20U
Engines (Petrol and Diesel)							
V-4 92, V-4 104, V-3 158, V-3 201, V-4 256, V-172			1	TT1-180		-	TTG20U
3-175, 4-192, 6-362, 6-380, 134 G, 144 D			1	TT1-180		-	TTG20U
FORD (G)							
FT 2.5L Diesel		61-on	1	TT242-180	or	TT242-192	TTG29U
FK 1000, 1250, (1.5L)		59-65	1	TT1-180		-	TTG29U
TT 800, 1000, 1250, 1500			1	TT1-180		-	TTG29U
FT600, 900, 1000, 1100, 1300, 1500, 1750		65-70	1	TT4-185		-	TTG29U
V-4 Eng.			1	TT4-185		-	TTG29U
FT 9, 12, 15, 75, 100, 100L, 125, 130, 150		71-89	1	TT4-185		-	TTG29U
FT 175, 190, (1.5L), (1.7L), V4 eng.			1	TT4-185		-	TTG29U
FT 80, 100, 100L, 120, 130, 160, 190			1	TT4-185		-	TTG29U
Bus FT 100, 130 (1.6L), (1.8L), (2.0L), OHC eng.			1	TT4-185		-	TTG29U
FT 9, 12, 15, 75, 100, 100L, 125	2.4L Diesel eng.		1	TT1-180		-	TTG29U
FT 130, 150, 160, 175, 190	2.4L Diesel eng.		1	TT1-180		-	TTG29U
Bus FT 100, 120, 130	2.4L Diesel eng.		1	TT1-180		-	TTG29U
FT 125, 130, 150, 175, 190	3.0L V6		1	TT1-180		-	TTG29U
Bus FT 130	3.0L V6		1	TT1-180		-	TTG29U
A 0406, 0506			1	TT1-180		-	TTG29U
A 0509, 0609			1	TT272-180		-	TTG29U
A 0510, 0610			1	TT1-180		-	TTG29U
D/N 0708, 0808, 0810, 0812, 0814, 0910			1	TT1-180		-	TTG29U
D/N 1114, 1414			1	TT1-180		-	TTG29U
D/NA 2214			1	TT1-180		-	TTG29U
FORD (GB)							
A Series Petrol							
A307, A310, A407, A410, A507, A510, A610		73-on	1	TT1-192		-	TTG29U
A Series Diesel							
A306, A406, A506, A606		73-on	1	TT1-167	or	TT1-180	TTG29U
D507, D607, D707, D807, D907, D1007	4.2L eng.		1	TT1-180		-	TTG29U
D610, D710, D810, D910, D1010, D1110, D1210	6.0L eng 2 Types Required		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U
DT1310, DA1610, DA1710	6.0L eng 2 Types Required		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U
D1211, D1311, D1411, DT1311, DT1711, DA1911, DA2011	6.2L eng 2 Types Required		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U
D1214, D1314, D1414, D1614	5.9L eng 2 Types Required		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U
D2014, DT2214, DA2014, DA2214	5.9L eng 2 Types Required		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U
D1614, D1616, D1617, D1618, DT2417, DT2418			1	TT1-180		-	TTG29U
DA2417, DA2418, DA2817, DA2818	V8.510 and V8 .540, Perkins eng.		1	TT1-180		-	TTG29U
Dexter, Super Dexter	Diesel	57-64	1	TT1-180		-	TTG29U
Dexter 2000, Super Dexter 3000		64-on	1	TT1-167	or	TT1-180	TTG29U
K Series N/C	Petrol & Diesel	65-on	1	TT1-180		-	TTG29U
M Series Clearway	Petrol & Diesel	65-67	1	TT1-180		-	TTG29U
K Series N/C	Petrol & Diesel	65-on	1	TT1-180		-	TTG29U
M Series Clearway	Petrol & Diesel	65-67	1	TT1-180		-	TTG29U
R Series Passenger	Petrol & Diesel	65-on	1	TT1-180		-	TTG29U
Transcontinental	Cummins, NTC 335, NTC 335E, NTC 290E Eng.		1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65 + TTG20U
R1011, R1111 (6.2L Eng.)	2 Types Required Non Bypass plus one Bypass		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U +TTG28
R1014, R1114 (5.9L Eng.)	2 Types Required Non Bypass plus one Bypass		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U +TTG28
Cargo	2 Types Required Non Bypass plus one Bypass		2	TT1-180	plus	TT272-180	TTG29U +TTG28

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
FORDSON							
Dexter 2000, Super Dexter 3000		64-86	1	TT1-180		-	-
Major tractor	Petrol and Diesel	52-64	1	TT1-180		-	-
Dexter, Super Dexter	Diesel	57-64	1	TT1-180		-	-
Major 4000, Super Major 4000			1	TT1-180		-	-
FWD							
Trucks (Highway) – 4 x 4							
B4-1112, B4-1115, B4-2112, B4-2116, B4-3115			1	TT2-180		-	TTG20U
B4-3216, B4-3317, B4-4100, B4-4200, CF4-2114			1	TT2-180		-	TTG20U
CF4-2115, CF4-2116, CF4-3200			1	TT2-180		-	TTG20U
Trucks (Highway) – 6 x 6							
B6-2100, B6-2200, B6-2300, B6-LB6-3100			1	TT2-180		-	TTG20U
B6-LB6-3200, B6-LB6-3300, B6-4100, B6-4200, B6-4300			1	TT2-180		-	TTG20U
Trucks (Highway) – 8 x 6							
LB86-3317P, LB86-3317T			1	TT2-180		-	TTG20U
Trucks (Highway) – 8 x 4							
LB86-4317P, LB86-P			1	TT2-180		-	TTG20U
Trucks (Off Highway) – 6 x 6							
B6-5117, B6-5217, B6-5317, B6-6200, B6-6300			1	TT2-180		-	TTG20U
GMC							
Petrol Engines							
4.3L, 4.8L, 5.0L, 5.7L, 7.4L		85-94	1	TT1-180		-	TTG9
6.0L, 7.0L (366, 422 cu. in.) V8		66-96	2	TT224-180		-	-
2.5L		85-86	1	TT228-180		-	TTG9
1.9L		82-88	1	TT1-180		-	TTG9
2.8L		82	1	TT4-180		-	TTG15
All 4 straight 6 and V8	exc. 318 To 637 cu. in.	63-84	1	TT1-180		-	TTG9
All V6 and 637 cu. in. V8 eng.	exc. 366, 427cu.in	60-84	2	TT1-180		-	TTG9
702 cu. in. V12 eng.			1	TT1-180		-	-
60-80, 600-800 Series w/366 cu. in.		66-68	2	TT244-180		-	-
Diesel Engines							
6.5L (F) (P) (S).		92-94	1	TT332-195		-	-
D351, D478, DH478, D637, DH637 eng.		61-on	1	TT1-180		-	-
6.2L, 6.2 (J)		82-93	1	TT2-180		-	TTG36
5.7L	350 cu. in.	76-87	1	TT1-180		-	TTG10
2-51, 4-51, 3-53, 3-43N, 4-53N, 4-53T, 2-71			1	TT1-180		-	-
8.2L.		80-on	2	TT266-180		-	TTG20U
GM DIESEL (Detroit Diesel Div.)							
6.2L		82-on	1	TT2-180		-	TTG36
8.2L		80-93	1	TT266-180		-	-
2-51, 4-51, 2-53, 3-53, 3-53N			1	TT219-180		-	TTG20U
4-53, 4-53N, 4-53T (inline), 2-71			1	TT219-180		-	TTG20U
6V-53 (Early)			2	TT219-180		-	TTG20U
6V-53 (Late), 6V-53N, 8V-53, 8V-53N			1	TT8400-170P	or	TT8400-180P	TTG20U
6V-71, 6V-71N, 6V-71NE, 8V-71, 8V-71N, 8V-71NE	Except in coach model 7000 and in GMC trucks / coaches 1964 on		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
12V-71, 12V-71N, 16V-71, 16V-71N, 16V-71T			4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
12V-71 Twin, 12V-71N Twin, 16V-71 Twin			8	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
16V-71N Twin, 16V-71T Twin			8	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
16V-149			6	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
6-110	Eng. #6B17256 and after		2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
6-110 Twin	after eng. #6B17256		4	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
HANOMAG							
Engines							
D 14, D 21, D 28			1	TT218-180		-	-
D 28 CL, #28 GLA, D 28 ALAS			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
HANOMAG – Engines cont.							
D 132, D 141 L, D 142 L, D 142 L1, D 142 L 2			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
D 161 L, D 162 L			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
D 301 E2			1	TT1-180		-	-
D 301 E2 BLMC-Austin Petrol			1	TT1-167	or	TT1-180	-
D 351		To-62	1	TT230-180		-	-
D 351		63-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
Trucks							
Matador F 20, F 25, F 30, F 35, Diesel			1	TT1-167	or	TT1-180	TTG29U
B11C / K12D			1	TT293-167P		-	-
B11C / K12D	BLMC - Austin Petrol		1	TT1-167	or	TT1-180	-
Garant, Markant (351)		To-62	1	TT230-180		-	TTG29U
Garant, Markant, Kurier, AL 38 Z		63-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
F 45, F 46, F 55, F 65, F 66, F 75			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
F 76, F 85, F 86			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
K 5 142, 144			1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
HENSCHEL							
Engines							
520 T, D 541, D 551, D 561, D 562			1	TT292-167P		-	-
524			1	TT248-167		-	TTG31
6R 1013, 6R 1013 AT, 6R 1013 VT			1	TT292-160P		-	-
6R 1112-16F, 6R 1112-16H, 6R 1112-17MF			1	TT292-167P		-	-
6R 1215, 6R 1215 FR			1	TT292-167P		-	-
Trucks							
HS12, HK, HAK, HKV, HAKV, TS, HS 14, TK 13, TT 13			1	TT292-167P		-	-
HS 15 TBM 13, HS 16 TBM, H 19, HS 20			1	TT292-167P		-	-
HS 12TL, HS 14TL, TK, HS 15, HAK, HA 16 TS, TK			1	TT292-167P		-	-
HAK, TAK, TBM, HS 22, HAK, TS, TK, TBM, TLN			1	TT292-167P		-	-
HS 26 HK, HS 34 TAK, HS 100, H 120, HS 120 T			1	TT292-167P		-	-
HS 95/91, HS 120 Lader			1	TT292-167P		-	-
HS 100, HS 120/T, F 122K/L/S/H, H122 AK/K			1	TT292-167P		-	-
F 131 L/S, F140 K/T, H140 AK, F150 L/M/BM			1	TT292-167P		-	-
F141/S, L, LOS, LMS, D, F150L, F151S, H151AK		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
H161K, AK, F161K, SL, L, LL, S, BMLOS, LMS, LLOS		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
LLMS, S2, AK, AS, F201S2, S2A, F221, LE, K, M		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
T, LN, LEMS, LNOS, LNMS, LELOS, LELMS, LNLOS		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
LNLMs, S2AL, A-2A, 320AK, H221AK, H261AK		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
F261AK, BM, 320AK		9/69-on	1	TT248-167	or	TT248-180	TTG31
HERCULES							
DIXE, DIXD, DIX4B, DIX4D, DOOB, DOOD			1	TT218-180		-	Inc.
DIX6D, DJXB, DJXC, DJXF, DJXH, DJXHF			1	TT218-180		-	Inc.
RX, RXL, DRXB, QXA3, QXC3, QXD3, QXLD3			1	TT218-180		-	Inc.
GO130, GO149, GO169, GO173			1	TT218-180		-	Inc.
GO198, GO226, GO260, GO298, GO339			1	TT218-180		-	Inc.
DD130, DD149, DD169, DD173, DD198			1	TT218-180		-	Inc.
DD226, DD260, DD298, DD339			1	TT218-180		-	Inc.
JXE3, JX3			1	TT2-180		-	TTG20U
D2000, G2000, D2300, G2300, D3000T, G3400			1	TT1-180		-	TTG20U
D4800			as req'd	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
I.H.C. (G)							
Eng. D-155			1	TT231-180		-	TTG29U
353, V-353, E-353, 383, V-383			1	TT231-180		-	TTG29U

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
I.H.C. (G) cont.							
E-383, 423, V-423, E-423, 423 Skidded Unit			1	TT231-180		-	TTG29U
453 V-453, E-453, 453 Skidded Unit			1	TT231-180		-	TTG29U
V/E 433, V/E 533, 500 E			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-179			1	TT231-180		-	TTG29U
523, 523 Mexico, 553			1	TT231-180		-	TTG29U
454 GD/HS, 3654 Skidded Unit, 464 GD/HS, 4500			1	TT231-180		-	TTG29U
Forklift, 2400 A GH/HS, 3400 A GD/HS			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-206			1	TT231-180		-	TTG29U
624, 100 S.B., 654, 221 (8-51), 105C, 275-375			1	TT231-180		-	TTG29U
Windrower, 100 B.S. 11, TD-6 Bullgrader			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-239			1	TT231-180		-	TTG29U
1-35414 GD/HS, 125B, 544 GD/HS, 664, 574, GD/HS			1	TT231-180		-	TTG29U
674 GD, 125 B.S. 11, 724, 824, 834, 2500 A, GD/HS			1	TT231-180		-	TTG29U
2544 GD/HS, 3500 A GD/HS, 321 (8-61) 431 (8-71)			1	TT231-180		-	TTG29U
TD-8B, TD-8 B.S. 11, 3654, 3654 S.U.			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-310			1	TT231-180		-	TTG29U
686, 756, HS-9, CO. T. H., 696, 766, 766 Mexico			1	TT231-180		-	TTG29U
946, 431 (8-71), 531 (8-91), 1-3820 A, 9000 Highlift			1	TT231-180		-	TTG29U
9000 Forklift, 616-622 HS C.P.			1	TT231-180		-	TTG29U
711 S.P. Header	8-5 Header		1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-310			1	TT231-180		-	TTG29U
95 Cotton Harv.			1	TT231-180		-	TTG29U
95 Cotton Harv. Mexico			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-358			1	TT231-180		-	TTG29U
CO.T.H., 400 Cane, 826 H.S., 866, 866 Mexico			1	TT231-180		-	TTG29U
1046, 531 (8-91), 8-111			1	TT231-180		-	TTG29U
1630A, 1730A, 1830A, ACCO-1820, CONV. TOE			1	TT231-180		-	TTG29U
H-60B, 3964, 3965, 3980			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-358/1246			1	TT231-180		-	TTG29U
Eng. D-206			1	TT231-167		-	TTG29U
TD-7C GD, TD-7C GD/Dozer, TD-7C P. Sh.			1	TT231-167		-	TTG29U
TD-7C P.Sh./Dozer, 100 C Loader, 100 CP. Sh. Loader			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 7E P. Sh			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 7E P. Sh. Dozer			1	TT231-167		-	TTG29U
100 E.P. Sh. Loader			1	TT231-167		-	TTG29U
Eng. D-239			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 8E P. Sh			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 8E P. Sh. Dozer			1	TT231-167		-	TTG29U
125E P. Sh. Loader			1	TT231-167		-	TTG29U
Ingersoll Rand, Basic Power Unit			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 8C GD, TD - 8C GD Dozer			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 8C P. Sh.			1	TT231-167		-	TTG29U
TD - 8C P. Sh. Dozer			1	TT231-167		-	TTG29U
125C GD Loader			1	TT231-167		-	TTG29U
125 C P. Sh. Loader			1	TT231-167		-	TTG29U
I.H.C. (Tractors & Off-Road Equipment) (See also International)							
BM, BMD, BM 6			1	TT1-180		-	TTG29U
BWD 6, BT 6, BTD 6			1	TT1-180		-	TTG29U
B 250, B275			1	TT1-180		-	TTG29U
Tractors (Petrol and LPG)							
A, AI, AV, AVI, B, BN, B275, B414, C, T5			1	TT1-180		-	TTG20U
T340, 100, 130, 140, 200, 230, 240, 330, 340			1	TT1-180		-	TTG20U
404, 2404, 424, 2424, 3414			1	TT1-180		-	TTG20U
606, 2606, 706, 2706, 806, 2806, 460, 560			1	TT2-180		-	TTG20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
I.H.C. (Tractors & Off-Road Equipment) – Tractors (Petrol and LPG) cont.							
660, 3616, T6 (62 Series), 656			1	TT2-180		-	TTG20U
Tractors (Diesel)							
B275D, B414D, 3414D, 424D, 242D			1	TT1-180		-	TTG20U
330D, 340D, 504D, 2504D, 3514D, TD340			1	TT2-180		-	TTG20U
TD6 (61 Series), TD6 (62 Series), TD9B, TD14			1	TT218-180		-	Inc.
TD14A, W400D, W450D, 300D, 350D, 400D, 450D, 460D			1	TT218-180		-	Inc.
560D, 660D, 656D, 606D, 2606D, 706D, 2706D, 3616D			1	TT218-180		-	Inc.
TD7E, 884, 884RC, 884U			as req'd	TT228-180		-	TTG61
TD15			2	TT218-180		-	Inc.
TD20B			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+TTG20U
TD24 and TD24TC (Early)			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+TTG20U
TD24 and TD24TC (Late)			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	-
Combines							
91			1	TT1-180		-	-
101, 151, 181			1	TT2-180		-	TTG20U
Scrapers							
295			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+TTG20U
270			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+TTG20U
Loaders							
150, 150PS			1	TT218-180		-	Inc.
175, 175B			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+TTG20U
Haulers							
65B			2	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+TTG20U
INTERNATIONAL (NAVISTAR)							
Petrol Engines							
C113, C123, C135, C135B, C146, BC414			1	TT1-180		-	TTG20U
C152, C164, C169, C175, C248			1	TT332-180		-	-
C264, C281, C335, C350, C461			1	TT332-180		-	-
C221, C263, C301			1	TT222-180		-	TTG61
4-152	Scout - before eng. #31581		1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+TTG20U
4-152, 4-152T, 4-196	Scout - eng. #31581 and after	To-70	1	TT220-180		-	TTG60
6-232, 6-258			1	TT1-180		-	TTG55
HD3, HD213, HD213A, GRD214, GRD214A		37-55	1	TT6-180		-	TTG9
SD220, HD232, HD232A, HD232C, GRD233		37-55	1	TT6-180		-	TTG9
GRD233A, SD240		37-55	1	TT6-180		-	TTG9
BD220, BD240, BD264	in "S" Series vehicles only	51-55	1	TT6-180		-	TTG9
BD220, BG220, BD240, BG241, FAB241			1	TT222-180		-	TTG61
BD264, BG265	exc. in "S" Series vehicles		1	TT222-180		-	TTG61
BLD250, FAB259, BD269, BLD269, BLD269A			1	TT222-180		-	TTG61
BD282, BD308, FBB361, FBC361, RED361			1	TT222-180		-	TTG61
RED361A, RD372, FBC401, RED401			1	TT222-180		-	TTG61
RED401A, RD406, RED450, RD450, RD501	exc. In "S" Series vehicles		1	TT222-180		-	TTG61
V266, V304, V345	Eng. #104301 & after incl Eng. #104079 thru #104175	To-70	1	TT220-180		-	TTG60
V266, V304, V345	Eng. #104229 thru #104248	To-70	1	TT220-180		-	TTG60
V266, V304, V345	Before eng. #104301, except eng. #104079 thru #104175	70-on	1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+TTG20U
V266, V304, V345	Eng. #104229 thru #104248	70-on	1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+TTG20U
V392		To-70	1	TT220-180		-	-
4-196, V304, V304A, V345, V392		70-on	1	TT221-170	or	TT221-180	-
MV404, 440, 446			1	TT226-180		-	TTG13

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
INTERNATIONAL (NAVISTAR) - Petrol Engines cont.							
V401, V461, V478, V459, FTV549			2	TT218-180		-	Inc.
VS401, VS478, VS549, FTVS549			1	TT226-180		-	-
V400			1	TT1-180		-	TTG10
4-152, 4-152T, 4-196	Scout engine # 31581 and after		1	TT2-180		-	TTG20U
Engines (Diesel)							
9.0L		76-on	2	TT226-180		-	TTG20U
6.9L			1	TT244-180		-	TTG20U
7.3L	exc. 7.3L Turbo Diesel		1	TT244-180		-	TTG62
IN 6-33, SD-331		76-94	1	TT228-180		-	TTG20U
D239, DT239, D268		76-on	1	TT228-180		-	TTG20U
BD144, BD154			1	TT1-180		-	-
D166, D188			1	TT222-180		-	TTG61
D193, D236, D264, D281, D282, DT282, D370, D461			1	TT218-180		-	Inc.
D312, D360, D414, D436, D466			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
DT360, DT414, DT436, DT460, DT466			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
D1091 (Early)			1	TT218-180		-	Inc.
D1091 (Late)			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D554			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
D361, DT361, D407			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
DV462, DV462B, DV550, DV550B			2	TT226-180		-	-
DV573, DVT573B, DVT1573, DVT1573B			2	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
V800			2	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
D429, DT429			1	TT218-180		-	Inc.
D817, DT817, DT1817			2	TT218-180		-	Inc.
ISUZU							
FRR500	Isuzu 6HH1-N	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FRR550	Isuzu 6HH1-N	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FRR550S (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-99	1	TT8010-180P		-	TTG11
FRR550S (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-99	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSR 650	Isuzu 6BG1	88-92	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSR 650 (Inner)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSR 650 (Outer)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSR 700 (Inner)	Isuzu 6HH1-N	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSR 700 (Outer)	Isuzu 6HH1-N	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSR 700S (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-99	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSR 700S (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-99	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSR11	Isuzu 6BD1	86-89	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSR12	Isuzu 6BG1	86-89	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSR450	Isuzu 6BD1	88-92	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSR500	Isuzu 6BG1	88-92	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSR500 (Inner)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSR500 (Outer)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSR550 (Inner)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSR550 (Outer)	Isuzu 6HE1	92-96	1	TT8017-180P		-	TTG11
FSS 500	Isuzu 6BG1	89-96	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FSS 500 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FSS 500 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FTR 11LTA	Isuzu 6BD1-T	88-89	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FTR 12HA	Isuzu 6BG1	87-89	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FTR 800	Isuzu 6BG1	88-92	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FTR 800 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FTR 800 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FTR 850 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FTR 850 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FTS 12HA	Isuzu 6BG1	88-89	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FTS 500	Isuzu 6BG1	89-92	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FTS 700	Isuzu 6BG1	89-96	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
ISUZU cont.							
FTS 750 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FTS 750 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FVD 950	Isuzu 6SD1-TC	00-05	1	TT8069-170P		-	-
FVL 1400	Isuzu 6SD1-TC	00-03	1	TT8069-170P		-	-
FVL 1400	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
FVM 1400	Isuzu 6SA1-T	90-96	1	TT8085-170P		-	-
FVM 1400	Isuzu 6SD1-TC	96-00	1	TT8069-170P		-	-
FVM 1400	Isuzu 6SD1-TC	00-04	1	TT8069-170P		-	-
FVM 1400	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
FVR 11NT	Isuzu 6BD1-T	85-87	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
FVR 900	Isuzu 6SA1	88-96	1	TT8085-170P		-	-
FVR 900	Isuzu 6SA1-T	90-96	1	TT8085-170P		-	-
FVR 900 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FVR 900 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FVR 950 (Inner)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8010-180P		-	TTG11
FVR 950 (Outer)	Isuzu 6HH1-S	96-00	1	TT8017-180P		-	TTG11
FVR 950	Isuzu 6SD1-TC	96-99	1	TT8069-170P		-	-
FVR 950	Isuzu 6SD1-TC	00-05	1	TT8069-170P		-	-
FVY 1400	Isuzu 6SD1-TC	00-03	1	TT8069-170P		-	-
FVY 1400	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
FVZ 1400	Isuzu 6SA1-T	90-96	1	TT8085-170P		-	-
FVZ 1400	Isuzu 6SD1-TC	96-00	1	TT8069-170P		-	-
FVZ 1400	Isuzu 6SD1-TC	00-03	1	TT8069-170P		-	-
FVZ 1400	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
GVD	Isuzu 6SD1-TC	00-03	1	TT8069-170P		-	-
GVD	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
GVR	Isuzu 6SD1-TC	00-03	1	TT8069-170P		-	-
GVR	Isuzu 6SD1-TC	03-05	1	TT8069-170P		-	-
GVR 950	Isuzu 6SD1-TC	99-00	1	TT8069-170P		-	-
JRC 500	Isuzu 6BD1	84-84	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
JRC 500	Isuzu 6BG1	85-87	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
KS 32	Isuzu 4BD1	84-84	1	TT8039-180P		-	TTG76
NKR 150	Isuzu 4BE1	89-96	1	TT8039-180P		-	TTG76
NKR 150	Isuzu 4HF1	96-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NKR 200	Isuzu 4BE1	88-97	1	TT8039-180P		-	TTG76
NKR 200	Isuzu 4HF1	96-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NKR 250	Isuzu 4BE1	88-94	1	TT8039-180P		-	TTG76
NKR 57	Isuzu 4BC2	85-87	1	TT8039-180P		-	TTG76
NKR 58	Isuzu 4BE1	87-88	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 200	Isuzu 4BE1	89-96	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 200	Isuzu 4HF1	96-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 250	Isuzu 4HF1	94-96	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 250	Isuzu 4HG1	96-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 250	Isuzu 4HG1	00-03	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 300	Isuzu 4BD1	88-91	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 300	Isuzu 4BE1	89-95	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 300	Isuzu 4HF1	92-96	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 300	Isuzu 4HG1	96-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 300	Isuzu 4HG1	00-03	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 400	Isuzu 4BD1-T	88-94	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 400	Isuzu 4BD1	89-91	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 400	Isuzu 4HF1	92-96	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 400	Isuzu 4HG1	96-99	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPR 57L	Isuzu 4BC2	85-87	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPR 59	Isuzu 4BD1	85-88	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPS 250	Isuzu 4HG1	00-05	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPS 300	Isuzu 4BD1-T	92-98	1	TT8039-180P		-	TTG76
NPS 300	Isuzu 4HG1	97-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
NPS 300	Isuzu 4HG1	00-05	1	TT8090-180P		-	TTG11
NQR 450	Isuzu 4HE1-T	98-00	1	TT8090-180P		-	TTG11
SBR 422	Isuzu 6BB1	84-84	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
SBR 422	Isuzu 6BD1	85-86	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
SCR 480	Isuzu 6BD1	84-84	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75
SCR 480	Isuzu 6BD1-T	85-86	1	TT8073-170P	or	TT8073-180P	TTG75

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
ISUZU cont.							
TLD 44	Isuzu 4BA1	81-84	1	TT8039-180P		-	TTG75
TLD 44	Isuzu 4BA1	81-84	1	TT8039-180P		-	TTG75
IVECO-FIAT-OM							
Daily/Grinta 30.8 - 32.8 - 35.8 - 40.8	To eng. #156337	78-85	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
Daily/Grinta 28.8 - 30.8 - 32.8 - 40.8 - 35.10		85-on	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
45.10 - 49.10 Turbo	Eng. # 156338 on	85-on	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
40 NC - 40 NC 35 = OM 40 - OM 40/35		74-on	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
50 NC - 55 NC		72-77	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
50 FB, AI - 55FB - 60 FB = 55 OM 8 - 55 OM 8 - 60 OM 8		77-82	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
50.8, 65PC (4 x 4) - 75 PC (4 x 4)		82-87	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
50 F9, F10 - 55 F9, F10 = 55 OM 9, OM 10		77-82	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
60 F10 - A 60 F 10 = 60 OM 10		77-82	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
65 NC - 70 NC - 75 NC		77-82	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
65 F10 - 70 F10, F12 - 75 F10		77-82	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
50.10 - 60.10 - 70.10		79-82	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
50.10 - 60.10 - 65.10		82-87	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
79 F10 = 79 OM 10		79-81	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
79.1		81-on	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
OM 50-OM 55-OM 65-OM 70-OM 75	m. CO3	72-77	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
OM 80-OM 90 -100/10	Eng. CN3D	72-77	1	TT275-174	or	TT275-185	TTG29U
79 F 13 = 79 OM 13		79-81	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
79.13		81-83	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
79.14		83-87	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80 NC, NR, NT - 90 NC - 90 PC		72-77	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80 F13 = 80 OM 13		77-83	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
80.14 (4 X 4) - 80.16 (4 X 4)		84-87	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
90 F13 = 90 OM 13		77-79	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
90.13		79-83	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
95.14		83-87	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
100 NC, NR, NT = OM 100 N, R, TP		73-77	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
100 F13 = 100 OM 13		77-79	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
100.13		79-83	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
109,14		83-87	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
110 NC, NR, NT - OM 110 R, T		73-on	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
110.14		82-on	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
115.14 - 115.17 Turbo, R, T		83-85	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
135.14 - 135.17 Turbo, R, T		83-85	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
120 F 13		78-86	1	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
120.13 ANW (4 x 4)		80-on	2	TT230-174	or	TT230-180	TTG29U
130 NC 20 - 159 NC 20 = OM 130.20 - OM 159.20, 140.2	2 Types Required	77-on	3	2x TT230-174	plus	1x TT209-160	TTG29U
150 NC 20 = OM 150.20	2 Types Required	77-on	3	2x TT230-174	plus	1x TT209-160	TTG29U
170 NC 20 = OM 170.20	2 Types Required	77-on	3	2x TT230-174	plus	1x TT209-160	TTG29U
190 PAC 20	2 Types Required	77-on	3	2x TT230-174	plus	1x TT209-160	TTG29U
165.24 Turbo, 175.24 Turbo, 180.24 Turbo		83-on	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
160 NC = OM 160 NT		74-82	2	TT230-174		-	TTG29U
160.26, T		82-on	2	TT230-174		-	TTG29U
170 NC 26, NT 26, F 26 = OM 170 26, T 26 -170 OM 26		75-82	2	TT230-174		-	TTG29U
180.26, 190 NC 26, NT 26, F 26 = OM 190 26		To-86	2	TT230-174		-	TTG29U
T 26 -190 OM 26, 190 PC 26		To-86	2	TT230-174		-	TTG29U
PT 26, H 26, HT 26, 190 PAC 26, PAT 26		To-86	2	TT230-174		-	TTG29U
260 PC 26, PT 26, H 26, HT 26, 260 PAC 26, PAT 26		To-86	2	TT230-174		-	TTG29U
330 PC 26, PT 26, HT 26, 330 PAC 26, PAT 26		To-86	2	TT230-174		-	TTG29U
190.26 Turbo H, HT, HW		86-on	2	TT230-174		-	TTG29U
240.26 Turbo		88-on	2	TT230-174		-	TTG29U
260.26 A, H, N, NW		84-on	2	TT230-174		-	TTG29U
330.26 A, H, N, NW		86-on	2	TT230-174		-	TTG29U
190 UNIC - 260, T UNIC= OM 190 UNIC - OM 260, T UNIC		76-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
IVECO-FIAT-OM cont.							
170 F 20 - 170 NC 33 = OM 170 33		76-80	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
170 NC 35, F 35 = 170 OM 35 - OM 35 T		76-80	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190 NC 33, NC 35, F 35 = OM 190.33 - 190 OM 35		76-80	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.38 Turbo, HY, 190.24 Turbo - "TurboStar"		81-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
220.35 T, 220.38 Turbo, 240.35 - 240.38 Turbo		81-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.35 PC, PT, H, HT		80-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
260.35 PC, PT, H, HT		80-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
330.35 PC, PT, H, HT		80-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.30 - 190.30 PC, PT, H, HT (Turbo)	Eng. #161909	81-83	2	TT235-167	or	TT235-180	-
240.30 - 223.30 PC, PT, H, HT (Turbo)	Eng. #161909	81-83	2	TT235-167	or	TT235-180	-
190.30 - 190.30 PC, PT, H, HT (Turbo)	Eng. # 1619010	83-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
240.30 - 330.30 PC, PT, H, HT (Turbo)	Eng. # 1619010	83-85	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.35 PC, PT, H, HT, 260.35 PC, PT, H, HT		82-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
330.35 PC, PT, H, HT	only for engine 273	82-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.30 Turbo, 220.30 Turbo, 240.30 Turbo		85-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.33 Turbo (TurboStar)		85-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.32 Turbo Intercooler, PGV		87-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
190.36 Turbo, 240.36 Turbo, 330.36 Turbo H		87-on	2	TT248-174	or	TT248-180	TTG31
Bus							
A 30.8 - A 35.8	Eng. #156337	78-85	1	TT230-174		-	TTG29U
A 30.8 - A 35.8 - A 40.8	Eng. #156338	85-on	1	TT230-174		-	TTG29U
A 40.10 Turbo - A 49.10 Turbo		85-on	1	TT230-174		-	TTG29U
50 AI - A 90.13 - A 90.14		72-87	1	TT230-174		-	TTG29U
A55.10 - A 60.10 - A 70.12		77-87	1	TT275-174		-	-
IVECO-FIAT							
616 Petrol			1	TT1-180		-	TTG29U
616 N1, N2, N2/4, N3/4, 619 N, N1, N1P, T, T1, T1P			1	TT230-174		-	TTG29U
625 N, N1, N2, N3 - 642 N2 - 645 N2, 645 N3			1	TT230-174		-	TTG29U
650 N2, N3, E1 - 655 N, N1, 662 N2, N2P, N3			1	TT230-174		-	TTG29U
PRT - 671 N3 - 672 N			1	TT230-174		-	TTG29U
639 N, N2, N3, 642 N6 - N65, 642 N2			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
643, N, T1, E, EP, 682 N4, 683 N, N3, N4, T, T1			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
690 N2, T2, 693 N, N1, 690 N3, N4, 691 N			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
697 N, T, NP, NT			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
643 N1, T (1a Series), 683 N (1a Series)			1	TT289-180		-	-
690 N3, T3	1a Series		1	TT289-180		-	-
643 N, T1, E, EP, 682 N3, N4, T3, T4			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
683 N, N3, T, T3, 690 N2, T2 - 693 N, N1, T, T1			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
684 N, NP, T, P, 690 N3, N4 - 691 N			1	TT230-174		-	TTG29U
697 N, T, NP, NT			1	TT230-174		-	TTG29U
Bus							
308 L, 314/2, 314/3, 315.13, 316.13, 315.8.17 Turbo			1	TT230-174		-	TTG29U
316.8.17 Turbo, 331 A - 343, E, L, 409 A, 416 A			1	TT230-174		-	TTG29U
418 A, AC, AL, 420 A, 421 A, AL			1	TT230-174		-	TTG29U
309	Eng. #220 H		1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
409, 331			1	TT8800-180P		-	TTG65+ TTG20U
370.12.26	Eng. #8219.02	75-on	1	TT230-174		-	TTG29U
370.12.26	Eng. 8210.02 only for engine type 434		2	TT230-174		-	TTG29U
331 A	only for engine #275		1	TT209-160		-	-
329 A		71-on	1	TT275-174		-	-

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
IVECO-FIAT - Bus cont.							
370.10.20	Eng. #9065	77-on	2	TT230-174		-	TTG29U
370.11.25, 370.12.25	Eng. #8260.02	79-on	2	TT248-174		-	TTG31
370.11.25 L, 370.10.30	2 Types Required	83-on	3	2x TT248-174	plus	1x TT209-160	TTG31
570.10/12U - 570.10/12 S, 470.20 - 570.20 - 670.20	2 Types Required	79-83	3	2x TT248-174	plus	1x TT209-160	TTG31
IVECO-OM							
Orsetto N, L			1	TT230-174		-	TTG29U
OM 150 C, N, L	Eng. CUS-1		1	TT248-174		-	TTG31
OM							
Fork lift							
DI / DIM 25 / 30 / 35			1	TT230-174		-	TTG29U
JOHN DEERE							
Tractors (Petrol, LPG and Diesel)							
50, 80			1	TT2-180		-	TTG20U
60 and 60H	exc. #6026000 to #6042999 LPG only		1	TT2-180		-	TTG20U
60 and 60H	exc. #6030927 to #6054499 Petrol		1	TT2-180		-	TTG20U
60S	exc. #6025000 to #6030926 Petrol		1	TT2-180		-	TTG20U
60S	exc. #6043000 to #6054999 LPG		1	TT2-180		-	TTG20U
60-0	exc. #6025000 to #6030926 Petrol only		1	TT2-180		-	TTG20U
70, 70H and 70S	#7031300 and up		1	TT2-180		-	TTG20U
70D, 70DS, 70DH			1	TT2-180		-	TTG20U
4320, 7020, 6030, 7520 without bypass			as req'd	TT1-180		-	TTG59
JD540, JD540-A, JD544, JD544-A, JD570, JD570-A			1	TT2-180		-	TTG20U
750, 2950, 4240, 4440			2	TT226-180		-	TTG20U
320, 330, 420, 420C, 430, 430C, 435, 440			1	TT1-180		-	TTG20U
4401, 4401C			1	TT1-180		-	TTG20U
520, 530, 620, 630, 720, 730			1	TT2-180		-	TTG20U
820, 830, 840			2	TT2-180		-	TTG20U
1010, 1010C, 1010CA, 1020, 1520, 2010			1	TT1-180		-	TTG20U
2010C, 2020, 2030, 2510, 2520			1	TT1-180		-	TTG20U
3010, 3020			1	TT2-180		-	TTG20U
4000, 4010, 4020, 4230, 5101, 5020			2	TT2-180		-	TTG20U
JD300, JD301, JD310, JD350, JD350B, JD400			1	TT1-180		-	TTG20U
JD401, JD401A, JD410, JD440, JD440A			1	TT1-180		-	TTG20U
JD450, JD450B, JD480			1	TT1-180		-	TTG20U
JD500, JD500-A, JD500-B, JD500-C, JD510			1	TT2-180		-	TTG20U
JD600, JD700, JD700-A, JD760, JD760-A			2	TT2-180		-	TTG20U
400 Series 6404D			2	TT2-180		-	TTG20U
6404A, 6404T, 6466A, 6466D, 6466T			2	TT226-180		-	TTG20U
500 Series 653A, 6619T, 6619A			3	TT226-180		-	TTG20U
Combines							
40, 45, 55, 55R, 65, 95			1	TT1-180		-	TTG20U
Power Units							
92, 115, 135, 145, 152, 155			1	TT1-180		-	TTG59
165, 180, 202, 217, 232, 248			1	TT1-180		-	TTG59
KLOCKNER - HUMBOLDT - DEUTZ (Engines)							
BFM 716, BAM 716			1	TT248-174	or	TT248-180	-
MACK (Diesel Engines)							
E6-200, EM6-237, EM6-250R, E6-260, EM6-285			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
EM6-300, EM6-300R, EC6-330, E6-350			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
EMC9-400R, EM9-400R, EMC9-400			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
EM9-400, E9-440			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
END673ESI, END675ESI, END707ESI			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
MACK (Diesel Engines) cont.							
END767ESI, ENDT676ESI, ENDT707ESI			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
ENDT675ESI, ENDT673ESI			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
END864, ENDD864, ENDL864, ENDT864			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
ENDT865, ENDTF865, ENDDT865, ENDT866			2	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG67+ TTG20U
END475			1	TT248-170	or	TT248-180	TTG31
MAN							
Engines							
D 0022 M			1	TT1-174	or	TT1-180	TTG20U
D 0024 M, D 0026 M, D 0026 M1-M6			1	TT275-174		-	-
D 0026 MH, D 0026 M1H			1	TT275-174		-	-
D 0026 M1H	Krauss-Maffei		1	TT275-174		-	-
D 0026 M2, M3, M4, M5, M6 MH			1	TT275-174		-	-
D 0224 MF, D 0226 MF/MFKF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 0824 FL 01/LFL 01/LFL02			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 0826 LFL 03/LFL 06			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2156 HM 6H/11U			1	TT275-174		-	-
D 2356 HM 51U			1	TT275-174		-	-
D 2540 MTF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2542 ME-TME/MTE-TME/MLE			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
R 5-D 2555 MF, R-D 2555 M			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2555 M/ME/MF/MX/MT/MAF /MXF/MXUH/MXUL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2555 MXE-TME			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
R6-D 2556 M/MF, R-D 2556 HF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2556 M/ME/MF/MK/MT/MTE/MUH/ TME			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2565 M/MF/MSF/MUH/MUL/ME-TME			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2565 MF-168/MFG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2566, D 2566 M/ME/MF/MT/MX			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2566 MFG/MKF/MTF/MTE/MSF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2566 MUH/MUL/MUM/TME/UH /MKUL/MTFG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2566 MTUH/MXE-TME			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2840 MF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 9622, D 9624 M			1	TT1-174	or	TT1-180	TTG20U
9626 M/M2			1	TT275-174		-	-
V-D 2530 M/ME/MF/MKF/MT/MTE/MX			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2530 ME-TME/MTE-TME/MTXF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
V-D 2538 M/ME/MF/MH/MKF/MT /MTE/MTF/MX/MTH			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D 2538 ME-TME/MTE-TME			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
Trucks							
6.90 F, FK, F-LF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
8.90 F, FK, FR			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
8.103 F, 8.153 F, 8.223 F			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
8.136 F, FK, FR, FS, FAE, F-KO, F-LF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
9.136 F, FK, FR, FS, FAE			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
10.136 F, FK, 10.135 F, 10.223 F			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
12.136 F, FK, FL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
12.170 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
12.192 F, FK, FL, FS, FLS, U			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
13.168 H, HA, HK, HS, HAK, HAS, H-KO, H-HL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
13.168 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
13.192 F, FK FL, FS, FLS, U			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.136 F, FK, FL, FR			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.168 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.170 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.192 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.192 U, UL, F-DL, FAEG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.220 F, FK, FL, FS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
14.240 FAEG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
MAN - Trucks cont.							
15.168 H, HA, HK, HS, HAK, HAS, H-KO, H-DL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.168 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.192 H, HA, HK, HS, HAK, HAS, U			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.192 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.200 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.200 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.220 F, FK, FL, FS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.240 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
15.240 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.136 F, FR			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.168 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.168 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.168 F-M1, F-M2, F-M3, F-KO, FL-SKM			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.170 F, FK, FL, FS, FAK, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.192 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.192 F, FA, FK, FL, FS, FAK, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.192 F-M1, F-M2, F-M3, F-KO			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.200 F, FK, F-KO, HK, HAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.220 F, FA, FK, FL, FS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.240 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.240 F, FA, FK, FL, FS, FAK, FAS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.240 F, F-LF, FA-LF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.256 HK, HS, HAK, HAS, U			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.256 F, FK, FL, FS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.230 HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
16.320 F, FK, FL, FS, FAK, FAS, FLS, U, UK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.240 H, HA, HK, FS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.240 F, FA, FK, FL, FS, FAK, FAS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.281 H, HA, HK, HS, HAK, HAS .			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.281 F, FA, FK, FL, FS, FAK, FAS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.321 H, HA, HK, HS, HAK, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.321 F, FA, FK, FL, FS, FAK, FAS, FLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.321 U, UL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.331 F, FS, FK, FA			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
19.361 F, FS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.240 DFAEG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.280 DFAEG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.281 FVLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.291 FVLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.320 FVLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.321 FVLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
20.361 FVLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.192 DF, FNL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.200 FNL-M1			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.220 FNL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.240 FNL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.281 FNL, FNLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.291 FNL, FNLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.320 DF, FNL, U, UK, UL, UNL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.321 FNL, FNLS, UNL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.331 FNL, FNLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
22.361 FNL, FNLS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.240 HS, HAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.240 DF, DFA, DFK, DFS, DFAS, DFAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.240 DF-TM, DF-M2, DF-KO			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.240 DH, DHA, DHK, DHS, DHAK, DHAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.240 DH-TM, DHA-TM			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.361 DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.365 DFK, DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.281 DF, DFA, DFK, DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.281 DFSL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
MAN Trucks cont.							
26.281 DH, DHA, DHK, DHS, DHAK, DHAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.320 DH, DHA, DHK, DHS, DHAK, DHAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.320 DF, DFA, DFK, DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.320 DFSL, DF-KO			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.321 DF, DFA, DFK, DFS, DFA			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.321 DFAK, DFAS, DFSL			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.321 DH, DHA, DHS, DHAK, DHAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.331 DF, DFS, DFK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.361 DF, DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
26.365 DFK, DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
27.365 VFAEG			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.240 DHK, DHAK, VF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.281 VF, VFA			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.291 VF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.320 DH, DHK, DHS, DHAS, DHAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.321 VF, VFA			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.331 VF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
30.361 VF			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.320 DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.240 DHK, DHAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.281 DH, DHA, DHK, DHAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.291 DH, DHS, DHK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.320 DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.321 DF, DFA, DFK, DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.321 DH, DHA, DHK, DHS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.331 DF, DFAS, DFAK			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.361 DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
32.365 DFK, DFS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
38.320 DFK, DFS, DFAK, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
40.365			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
40.440DF, DFA, DFS, DFAS			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
48.321			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
415, 420, 520, 620, 635, 650, 735, 850, 6.115, 7.126			1	TT275-174		-	-
415 FOC1/L, 415 L1, 420 OHC1/2, 520 L1, KMS 120			1	TT275-174		-	-
520 HK			1	TT1-174	or	TT1-180	TTG20U
520 L1			1	TT275-174		-	-
MASSEY - FERGUSON							
Tractors (Petrol and Diesel)							
MF 35, TO35, MF50, MH50, MF202, MF203, MF204			1	TT1-180		-	TTG20U
MF205, 135G, 150G, 165G, 175G, 185G			1	TT1-180		-	TTG20U
MF 303			1	TT218-180		-	Inc.
MF 410, MF 510	w/GMC Engine		1	TT1-180		-	TTG20U
MF 510	w/Perkins Engine		1	TT2-180		-	TTG20U
MERCEDES-BENZ							
Engines							
OM 314, OM 327			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
OM 352, OM 352A, OM 355, OM 355A			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
OM 360 III, OM 362, OM 362 LA, OM 364, OM 366			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
OM 366 A, OM 366 LA			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
OM 401, OM 402, OM 403, OM 404, OM 404A, OM 407			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 407A, OM 409, OM 421, OM 422, OM 422A			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 422LA, OM 423, OM 424, OM 424A, OM 440			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 442, OM 442LA			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 423LA			2	TT248-180		-	TTG31/33
OM 443, OM 444A/LA			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 615		To-8/73	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
OM 615, OM 616, OM 617		9/73-on	1	TT247-180		-	TTG33

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
MERCEDES-BENZ Engines cont.							
OM 621 New			1	TT248-180		-	TTG31/33
OM 636			1	TT1-180		-	TTG61
M115		To 4/76	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
M110, M115, M115 KV 23		5/76-on	1	TT248-180		-	TTG31/33
M121/68, M121/80, M121, M123, M130, M180			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
Trucks							
L406D	OM 321	To 8/73	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
207D, 307D, 407D, 409D		9/73-on	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L206D, L207D, L306D, L307D, L309D, L406D, L407D		73-on	1	TT247-180		-	TTG33
L409D	OM 615, OM 616, OM 617	73-on	1	TT247-180		-	TTG33
L206, L207, L307	Petrol A70		1	TT1-167	or	TT1-180	TTG29U
All 208, 210, 308, 310, 410			1	TT248-180		-	TTG31/33
L408, L409		To 4/76	1	TT248-174		-	TTG31/33
L408, L409, L410		5/76-on	1	TT248-192		-	TTG31/33
O 303, O 307		9/73-on	1	TT248-174		-	TTG33
O 309 D	OM 615, OM616, OM 617		1	TT247-180		-	TTG33
O 302, O 3021, O 321 H, O 321 HL, O 322, O322 H			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
O 302, O 303, O 305, O 307, O 309, O 309 B, O 309 D			1	TT248-180		-	TTG31/33
O 317, O 317K, O 319, O 319 B, O 319 D, O 320			1	TT248-180		-	TTG31/33
O 321, O 322			1	TT248-180		-	TTG31/33
LF 8, LF 16, LF/LFA 113, LF 408, LF/LFH 710			1	TT248-180		-	TTG31/33
TLF 16 TRO, TLF 16, RW 1-3			1	TT248-180		-	TTG31/33
LB 608, LB1313		To 6/76	1	TT248-160		-	TTG31/33
LB 608, LB 1313		7/76-on	1	TT248-180		-	TTG31/33
MB-trac			1	TT248-180		-	TTG31/33
MB - trac 800/1100/1300			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 40/421, U54/403, U66/403, U70/406, U80/413			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 80/416, U84/406, U 90/416, U 90/416T, U 100			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 100/416, U110/416			1	TT248-180		-	TTG31/33
U52/421, U 60/421 T		To 8/73	1	TT248-174		-	TTG31/33
U52/421, U 60/421 T		9/73-on	1	TT247-174		-	TTG33
U 110/416, U110/416 T, U120/425, U 125/416		To 6/76	1	TT248-180		-	TTG31/33
U 150/425, S 82			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 600, U 600 L, U 600 T			1	TT247-174		-	TTG33
U 800, U 800 L, U 900, U 1000, U1100, U 1100 L			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 1100 T, U 1300, U 1300 L, U 1500, U 1500 T			1	TT248-180		-	TTG31/33
U 1700, U 1700 T			1	TT248-180		-	TTG31/33
319 B, 319 D		7/59-on	1	TT248-180		-	TTG31/33
710, 911, 1113, 1413	Eng. D.E1		1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
405, 406, 407, 408 D, 508 D, 608, L 608 D, 613 D, LP 613			1	TT248-180		-	TTG31/33
709, 710, 808, 809, 810, 811, 813, 814, 911, 912, 913			1	TT248-180		-	TTG31/33
1013, 1017, 1113, 1114, 1120, 1213, 1217, 1219, 1222			1	TT248-180		-	TTG31/33
1313, 1317, 1319, 1413, 1414, 1417, 1417 C, 1419			1	TT248-180		-	TTG31/33
1419 C, 1422, 1424, 1425, 1513, 1517, 1519, 1613			1	TT248-180		-	TTG31/33
1614, 1617, 1617 C, 1619, 1619 C, 1621, 1622, 1624			1	TT248-180		-	TTG31/33
1625, 1626, 1628, 1632, 1633, 1635, 1636, 1638			1	TT248-180		-	TTG31/33
1644, 1719, 1813, 1819			1	TT248-180		-	TTG31/33
1919, 1923, 1924, 1926, 1928, 1932, 1933, 1936, 1938			1	TT248-180		-	TTG31/33
2024, 2026, 2028, 2032, 2033, 2036, 2219, 2219 C			1	TT248-180		-	TTG31/33

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
MERCEDES-BENZ - Trucks cont.							
2222, 2224, 2226, 2228, 2232, 2233, 2238, 2626, 2628			1	TT248-180		-	TTG31/33
2632, 2633, 2638, 3328, 3333, 3336			1	TT248-180		-	TTG31/33
2624, 3850			as req'd	TT248-180		-	TTG31/33
MINNEAPOLIS-MOLINE							
Tractors (Petrol and Diesel)							
M5, M5	Diesel before #17201647	57-69	1	TT2-180		-	-
M5 Diesel	#17201647 and up	59-69	1	TT218-180		-	Inc.
M504 Diesel		59-69	1	TT218-180		-	Inc.
M602 Diesel, M670 Diesel, M670 Petrol		59-69	1	TT218-180		-	Inc.
504, HD800, GB, GBD, BTB, GTBD, GTC			1	TT2-180		-	TTG20U
605B			1	TT2-180		-	-
G, R, U, Z, GBT, UTL, BF, BG, UB, UTS		46-56	1	TT2-180		-	-
NISSAN UD 6 Cyl							
CG45	PE6T		1	TT330-170		-	-
CGA46	PE6T	89-92	1	TT330-170	or	TT330-180	-
CGB290	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CGB320	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CGB350	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CGB450T	PF6T/A/B	92-96	1	TT375-170P		-	-
CK10	ND6		1	TT330-170	or	TT330-180	-
CK11	ND6		1	TT330-170	or	TT330-180	-
CK40	PD6T	84-89	1	TT330-170	or	TT330-180	-
CK45	PE6T		1	TT330-170		-	-
CKA46	PE6T	88-91	1	TT330-170	or	TT330-180	-
CKB290	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CKB320	PF6T/A/B	98-04	1	TT375-170P		-	-
CKB350	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CMA81	FD6/FD6T	70-	1	TT8078-170P		-	-
CMA86	FD6/FD6T	70-	1	TT8078-170P		-	-
CPB12	NE6/NE6T	85-89	1	TT377-170	or	TT377-180	-
CPC12	NE6/NE6T		1	TT377-170	or	TT377-180	-
CPC14	NE6T	89-93	1	TT377-170	or	TT377-180	-
CPC15	NE6T		1	TT377-170	or	TT377-180	-
CW40	PD6T		1	TT330-170	or	TT330-180	-
CW41	PD6T	84-91	1	TT330-170	or	TT330-180	-
CW45	PE6T		1	TT330-170		-	-
CWA12	NE6/NE6T		1	TT377-170	or	TT377-180	-
CWA14	NE6T		1	TT377-170	or	TT377-180	-
CWA15	NE6T		1	TT377-170	or	TT377-180	-
CWA46	PE6T	88-91	1	TT330-170	or	TT330-180	-
CWB290	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CWB320	PF6T/A/B		1	TT375-170P		-	-
CWB350	PF6T/A/B	96-00	1	TT375-170P		-	-
CWB450K	PF6T	91-95	1	TT375-170P		-	-
KG50 CRANE	RD8 / RE8		1	TT330-170		-	-
KG51 CRANE	RD8 / RE8		1	TT330-170		-	-
KG52 CRANE	RD8 / RE8		1	TT330-170		-	-
KG53 CRANE	RD8 / RE8		1	TT330-170		-	-
KG54 CRANE	RD8 / RE8		1	TT330-170		-	-
NUFFIELD (Tractors)							
All			1	TT1-180		-	TTG29U
OLIVER							
Wheel Tractor							
44HC, 55D, 55HC, S55D, S55HC, 60HC, 60KD		38-58	1	TT218-180		-	Inc.
66D, 66HC, 66KD, S66D, S66HC, 77D, 77HC, 77G		38-58	1	TT218-180		-	Inc.
77 LPG, 77KD, S77D, S77HC, 88D, 88HC, 88G		38-58	1	TT218-180		-	Inc.
88LPG, 88KD, S88D, S88HC, 90HC, 95D, 95HC		38-58	1	TT218-180		-	Inc.
99D, 99HC, 99KD, S99D, S99HC		38-58	1	TT218-180		-	Inc.
440HC, 550D, 550HC, 550G, 550LPG, 660D		59-67	1	TT218-180		-	Inc.

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
OLIVER – Wheel Tractor cont.							
660HC, 770D, 770HC, 770G, 770LPG, 880D		59-67	1	TT218-180		-	Inc.
880HD, 880G, 880LPG, 950D, 950HC		59-67	1	TT218-180		-	Inc.
1550G, 1550LPG, 1550D			1	TT218-180		-	Inc.
1600G, 1600LPG, 1650G and 1650LPG	Series # 124420 to # 139392		1	TT218-180		-	Inc.
1600D and 1650D	Series # 124420 to # 139392		1	TT218-180		-	Inc.
1900D, 1950D			1	TT219-180		-	-
Crawler Tractors							
OC4-3D, OC4-3G, OC6D, OC6G		54-66	1	TT218-180		-	Inc.
OC9D, OC9G		64-66	1	TT218-180		-	Inc.
OC9D, OC9G, B Series		63-66	1	TT1-180		-	TTG20U
AD6, AG6		42-59	1	TT1-180		-	TTG20U
BD, BGS, DD, DG			1	TT218-180		-	Inc.
OM (See Iveco - Fiat - OM)							
OPEL							
Opel Blitz Diesel			1	TT238-170	or	TT238-180	Inc.
Bedford Blitz F1-F9			1	TT1-180		-	-
D5034			1	TT1-167	or	TT1-170	-
E1016, E1034	7.5L 120PS		1	TT1-180		-	-
E1016, E1034, E3016, E3034, E3034, E5016, D5034			1	TT1-167	or	TT1-170	-
E2034, E4034, E5016, E5034, E6034, E7034			1	TT1-180		-	-
F6016, F6035, F7035, F7036			1	TT1-180		-	-
G1-G4, G6, G7, G9, G4036, G6035, G6036, G7035			1	TT1-180		-	-
G7036, G9036			1	TT1-180		-	-
H2-4, H6, H7			1	TT1-180		-	-
F6096, F7096, G6096, G7096, G9096, H4096			1	TT234-180	or	TT234-192	-
PERKINS							
P 3, 3/144, 3/152			1	TT1-180		-	TTG29U
3 A/152 D, 3/152 u			1	TT1-180		-	TTG29U
L4, P4			1	TT1-180		-	TTG29U
4/99, 4 A/236			1	TT1-180		-	TTG29U
4/107, 4/108, 4/236			1	TT1-180		-	TTG29U
4 A/212, 4 A/248, 4 A/270, 4 A/270 D			1	TT1-180		-	TTG29U
P 6, 6/305, 6/340			1	TT1-180		-	TTG29U
V 8/510			2	TT1-170	or	TT1-180	TTG29U
L 4-M/Ferguson 780 Combine			1	TT1-180		-	TTG29U
4 A/270-M/Ferguson 780 Combine			1	TT1-180		-	TTG29U
4 A/236-M/Ferguson			1	TT1-180		-	TTG29U
M/Ferguson, F.E. 35			1	TT1-180		-	TTG29U
3.144, A3.144, 3.152, A3.152, D3.152			1	TT1-180		-	TTG20U
AD3.152, 4.99, A4.99, 4.107, A4.107			1	TT1-180		-	TTG20U
4.108, 4.192, 4.203, A4.236, A4.212			1	TT1-180		-	TTG20U
A4.248, 6PF 288, 6PF 305, DZ101, 4.270, V8.510			1	TT1-180		-	TTG20U
TV 8.510			1	TT1-180		-	TTG20U
D4.203, AD 4.203, 4.236			1	TT271-180		-	-
Diesel			1	TT1-180		-	TTG20U
P3, P4, P6, L4, 3-152, 4-99			1	TT1-180		-	TTG20U
6.354 (IHC)			1	TT1-180		-	TTG20U
4.108, 4.154, 4.203, G4.203, G3, 3152, D3, 152			1	TT1-180		-	TTG20U
NA-50, NA-70			1	TT1-180		-	TTG20U
T6.354.3			2	TT228-180		-	TTG20U
RENAULT							
Traffic Traction T800, 1000, 1200							
R2130, 2137			1	TT237-170	or	TT237-180	Inc.
T.0 Petrol, 1397ccm		9/81-on	1	TT237-170	or	TT237-180	Inc.
T.1 1647ccm Petrol		3/81-on	1	TT237-170	or	TT237-180	Inc.
T.3 2068ccm Diesel		7/82-on	1	TT249-174	or	TT249-180	TTG31
Traffic Propulsion P1000, 1200, 1400							
P.0 Petrol, 1397ccm		3/81-on	1	TT237-170	or	TT237-180	Inc.

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.

Heavy Vehicle Application List

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
RENAULT – Traffic Propulsion P1000, 1200, 1400 cont.							
P.2 1995 Petrol		7/82-on	1	TT248-192		-	TTG33
P.3 Diesel, 2068ccm		7/82-on	1	TT249-174	or	TT249-180	TTG31
Traffic 4x4 V1 1647ccm Petrol		3/81-on	1	TT237-180		-	Inc.
Traffic 4x4 V3 2068ccm Diesel		3/81-on	1	TT249-174	or	TT249-180	TTG31
Master traction T28, 30, 35, R2 1995ccm Petrol		3/81-on	1	TT277-192		-	TTG33
Master traction T28, 30, 35, R3 2068ccm Diesel		9/81-on	1	TT249-174	or	TT249-180	TTG31
Master Propulsion 28, 30, 35		9/81-on	1	TT249-174	or	TT249-180	TTG31
Q2 1995ccm Petrol		9/81-on	1	TT277-192		-	TTG33
Master P30D, P35D, T30D, T35D	Eng. S8U, 2.4 Diesel		1	TT230-174		-	-
REO ENGINES (Petrol and LPG)							
OA-255, OA-292 and OA-331	To eng. #209784		1	TT2-180		-	TTG20U
OA-110, OA-130, OA-145 and OH-170	Eng. # 209785 to eng.#235649		1	TT218-180		-	Inc.
OA-110, OA-130, OA-145 and OH-170	Eng. #235650 and up		1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
OH-160	To Eng. #209784		1	TT2-180		-	-
OH-160	Eng. #209785 and up		1	TT218-180		-	Inc.
OH-186, OH-200			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
OV-195, OV-220			1	TT218-180		-	Inc.
OV-207, OV-235			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
GC-245, GC-288, GC-310			1	TT2-180		-	-
SCANIA							
Engines							
D5, DS5, D8, D8L03, DS8, DS8L06			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
D8, D11, D14		82-on	1	TT292-174		-	-
D 11, D 11 L 03			1	TT248-174		-	TTG31/33
DS 11, DS 11 L 05, DS 11 L 07			1	TT248-174		-	TTG31/33
DS 14, DS 14 LB 01			1	TT248-174		-	TTG31/33
Trucks							
L 50, L 56, L 66, L 75, L76, L 80, LB 80			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L 81, LB 81, LD 81, L 85, LB 85, LS 85, LBS 85			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L 86, LB 86, LD 86, LS 86, LBS 86, LDS 86			1	TT248-174	or	TT248-180	-
BR 86, CR 86, B 86, BF 86, BR 86			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L 110, LB 110, LS 110			1	TT248-174		-	TTG31/33
L 111, LB 111, LS 111, LT 111			1	TT248-174		-	TTG31/33
LBS 111, LBT 111, SBA 111, SBAT 111			1	TT248-174		-	TTG31/33
L 140, LB 140, LS 140, LBS 140, LBT 140			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L 141, LS 141, LB 141, LBS 141, LBT 141		77-on	1	TT263-174		-	-
LT 145, M 142			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
L 146		77-on	1	TT263-174		-	-
G 82, P 82, T 82, G 112, P 112, R 112, T 112, R 142		80-on		TT292-174P		-	-
T 142, F - S82, BR 112 DH, F - S112			1	TT292-174P		-	-
B 111, BF 111, BR 112, K 112			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
SKODA							
100.05, 100.45	MS 637 MS 638 eng.		1	TT248-174		-	TTG31/33
STUDEBAKER TRUCKS							
Petrol eng.							
6 and 8 cyl		61-66	1	TT1-180		-	TTG20U
6 cyl.		52-60	1	TT1-180		-	TTG20U
V8		52-60	1	TT1-180		-	TTG20U
VOLKSWAGEN							
LT 28, LT 31, LT 35	Petrol 4 cyl.		1	TT272-192		-	TTG28
LT 28D, LT 31D, LT 35D	Diesel 4 cyl.	To-9/81	1	TT272-192		-	TTG28
LT 28, LT 31, LT 35	Diesel 4 cyl.	10/81-on	1	TT234-192		-	TTG28
All Petrol 4 cyl.			1	TT272-192		-	TTG28
LT 40, LT 40 A, LT 45, Diesel, Turbodiesel		To- 8/83	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG33
LT 40, LT 40 A, LT 45, Diesel, Turbodiesel		9/83-2/87	1	TT248-174	or	TT248-180	TTG33
Transporter 1.6L Diesel, Turbodiesel		3/87-on	1	TT234-180		-	TTG28

Make and Model	Model Comments	Year	Qty per Engine	Thermostat Part No. Suggested Temperatures*			Gasket Part No.
VOLKSWAGEN cont.							
Transporter Type II	Petrol		1	TT273-192		-	-
Transporter	Wasserboxer eng.		1	TT274-192		-	-
LT All 6 cyl.		To-83	1	TT247-180	or	TT247-192	TTG33
VOLVO (Trucks)							
F4	Eng. D39		1	TT233-180		-	TTG20U
F4	Eng. TD40		1	TT233-160	or	TT233-180	TTG20U
F6	Eng. D60		2	TT233-180		-	TTG20U
F6S	Eng. TD60		2	TT233-180		-	TTG20U
B54, F84, N84, F85	Eng. D50 A,B/TD50 A,B		2	TT233-180		-	TTG20U
B57, F86, N86	Eng. D70, TD70		2	TT233-180		-	TTG20U
C303, C304, C306			1	TT216-180P		-	TTG49
N7	Eng. TD70		2	TT233-180		-	TTG20U
F7, N7	Eng. TD 70G		2	TT233-180		-	TTG49
N10, F88, G88 N88	Eng. D100, A, B/TD 100A		2	TT233-180		-	TTG20U
F10	Eng. TD 100B		3	TT233-180		-	TTG20U
F12, N12, F89, G89	Eng. TD 120A		as req'd	TT233-180		-	TTG20U
F12, N12, F89, G89	Eng. TD 120C, D, E, F, G		3	TT233-180		-	TTG20U
B10M, B10R, B58	Eng. THD 100 A,D		3	TT233-160		-	TTG20U
F12	Eng. TD 121 G, F	83-on	1	TT8800-180P		-	TTG65- TTG20U
WHITE ENGINES (Petrol)							
110A, 130A, 145A, 170A			1	TT8700-170P	or	TT8700-180P	TTG67+ TTG20U
186A, 200A, 235A, 370A, 380A, 390A, 450A			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
460A, 462A, 470A, 490A			1	TT8800-170P	or	TT8800-180P	TTG65+ TTG20U
WILLYS							
ALL			1	TT1-180		-	TTG20U
ZETOR							
8011, 8045, 10011, 10045, 12011, 12045			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
8111, 8145, 10111, 10145, 12111, 12145, 16145			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
8345, 8911, 9311, 9345, 10311, 10345, 11011			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33
11045, 12311, 12945, 14345, 16345, 18345			1	TT248-174	or	TT248-180	TTG31/33

*Note: Last 3 numbers indicate opening temperature in °F. As climate may vary, refer to manufacturer's manual for correct temperature. Refer to pages 94 - 126 for alternate temperatures.